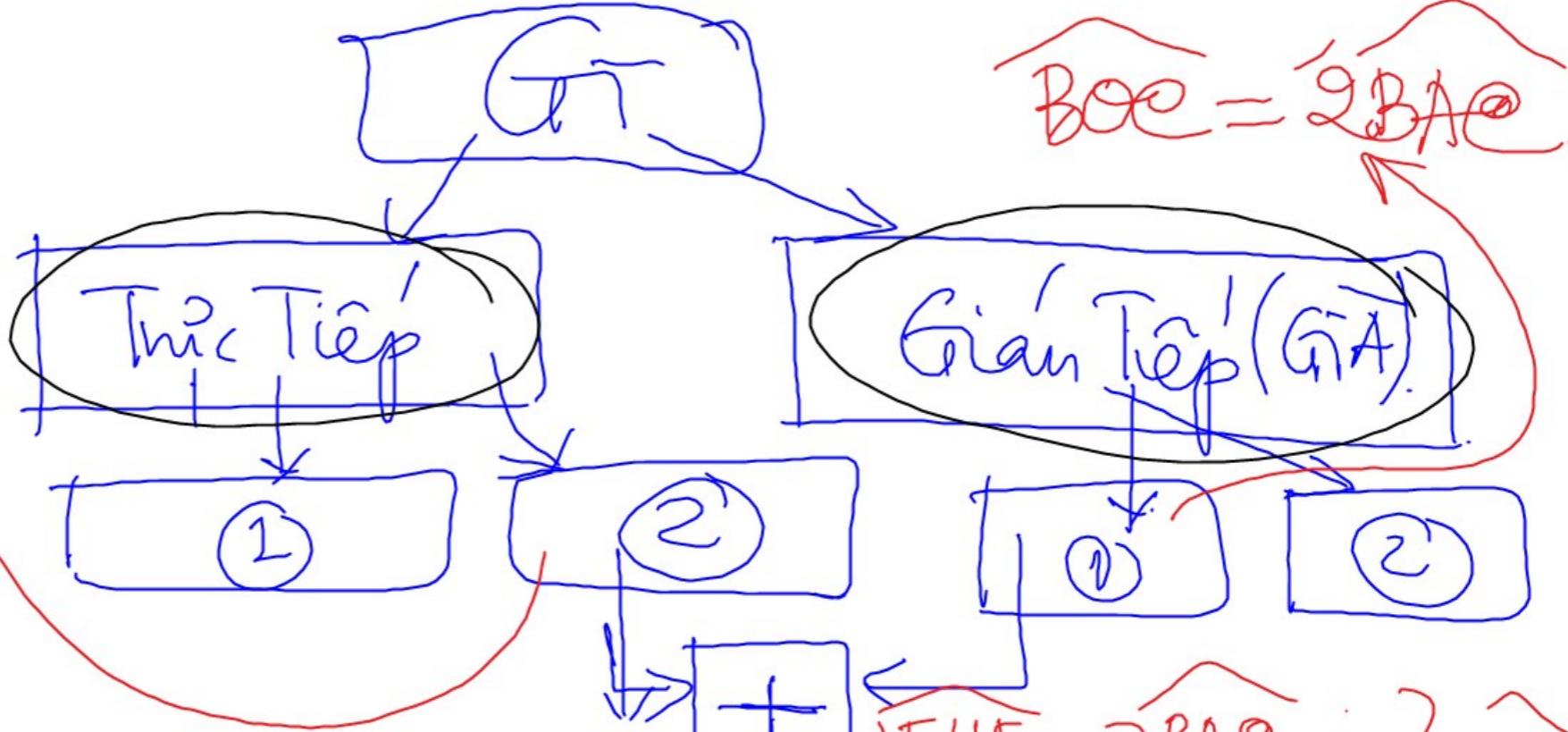
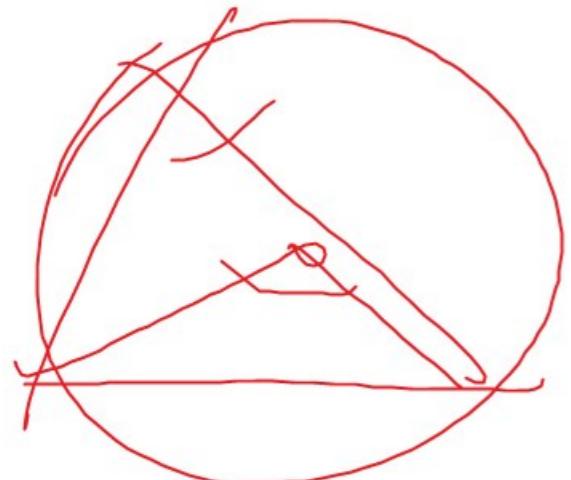
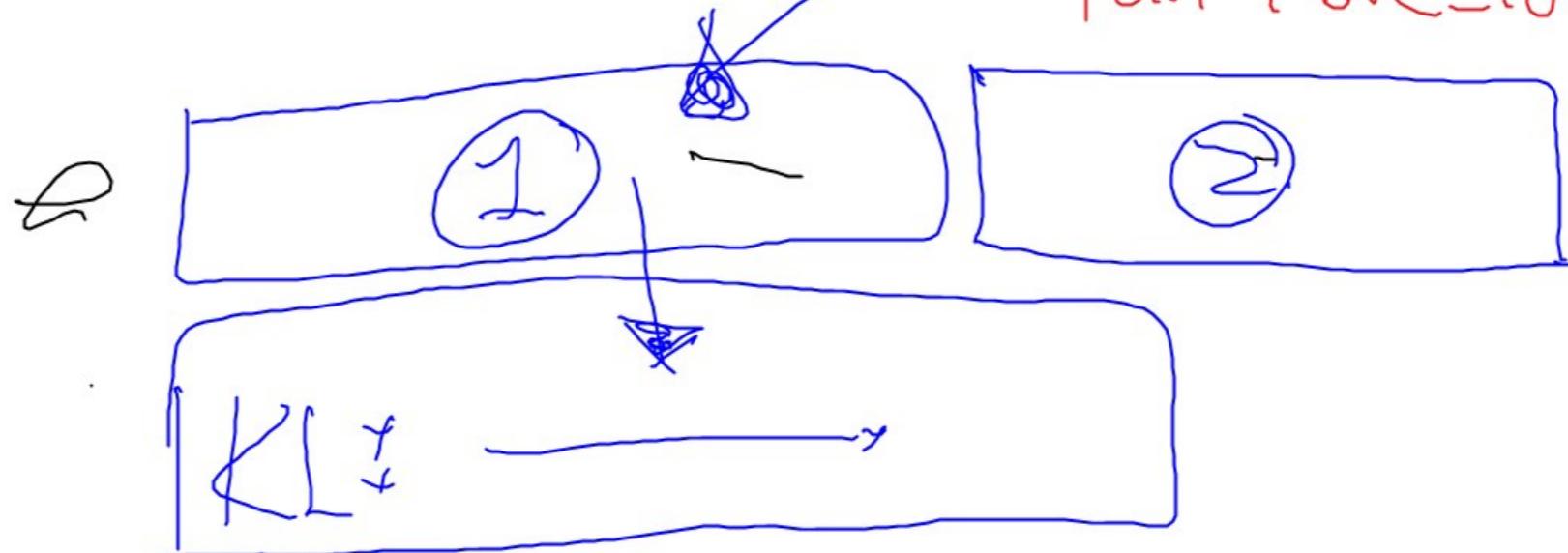


$$\text{ETH} = \text{BAC}$$

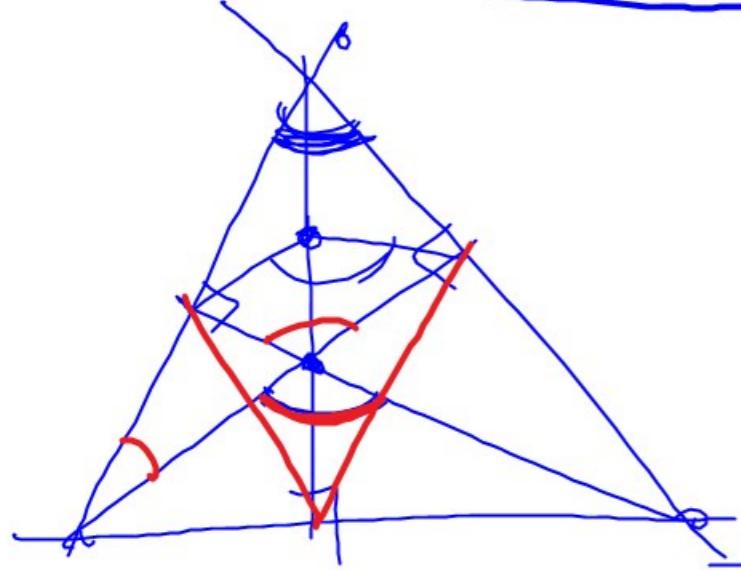


$$\begin{aligned} \text{ETH} &= 2\text{BAC} \\ \text{ETH} + \text{BAC} &= 180^\circ \end{aligned}$$

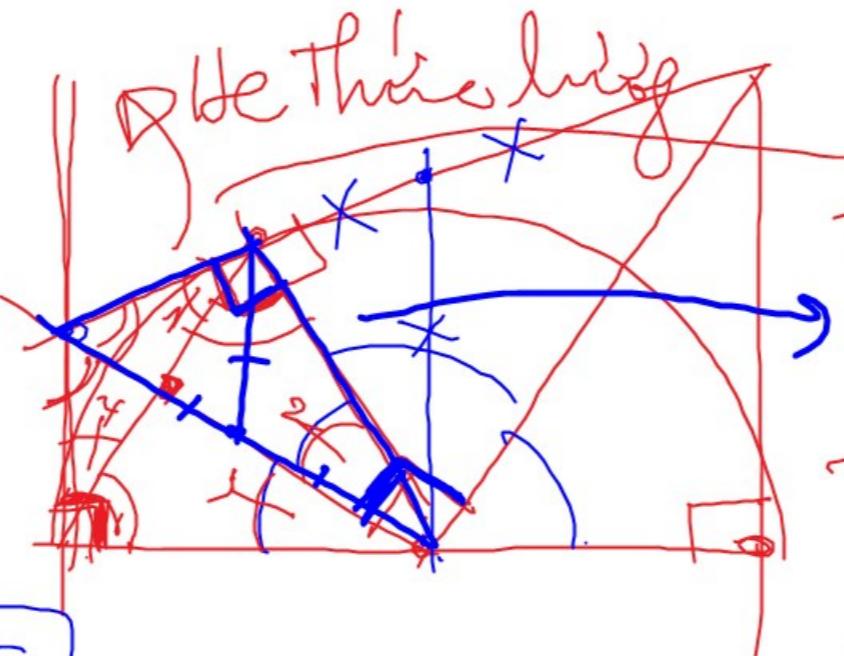
$\text{BAC} = 60^\circ$



# ① Parthen



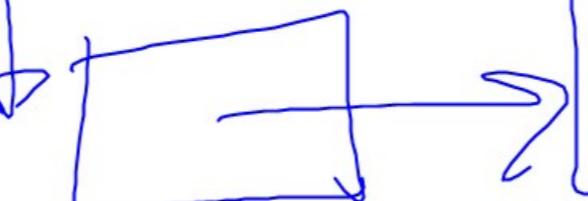
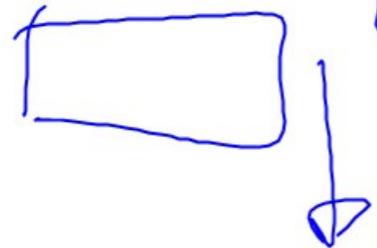
GT



2 tam giác + đường cao  
Tam giác có cạnh  $\frac{1}{2}$   
đường cao,

Tổng tam giác vuông,  
trung tuyến  $\sqrt{5}$  với cạnh  
huyền  $= \frac{1}{2}$  huyền x

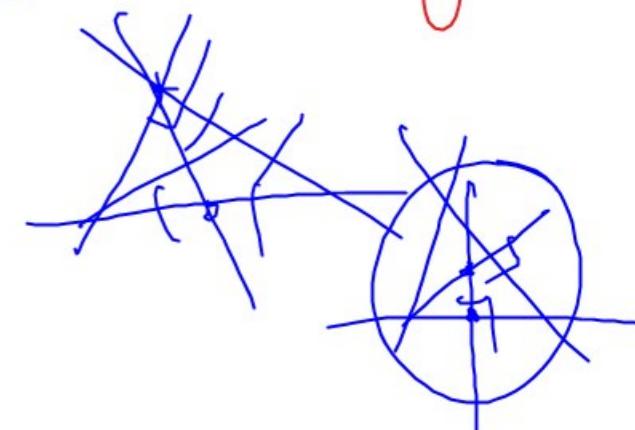
Dead



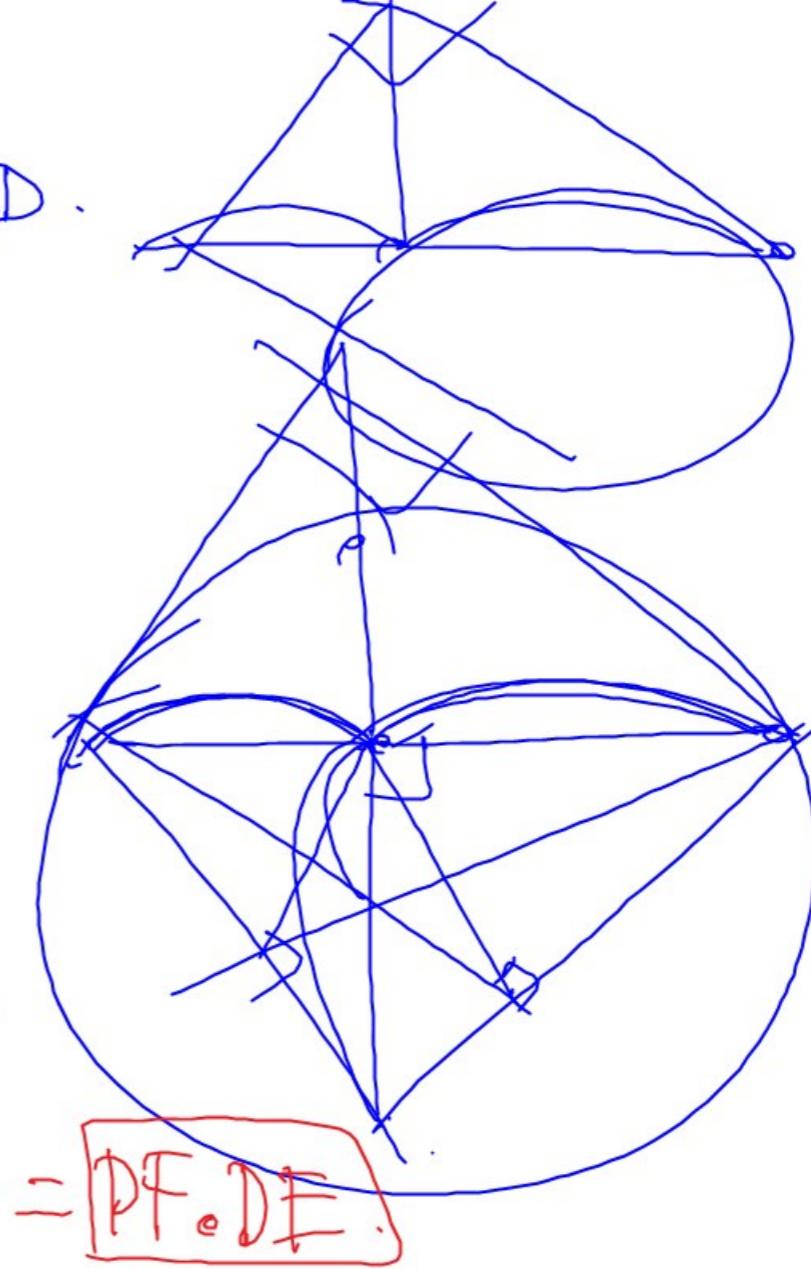
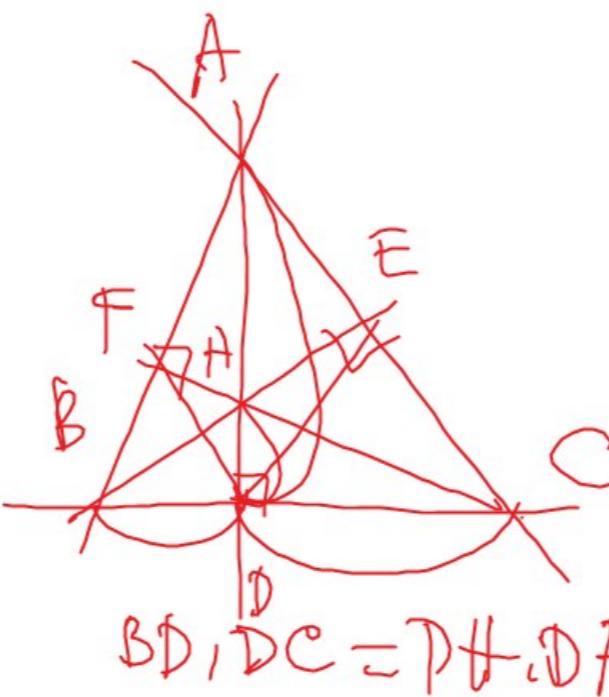
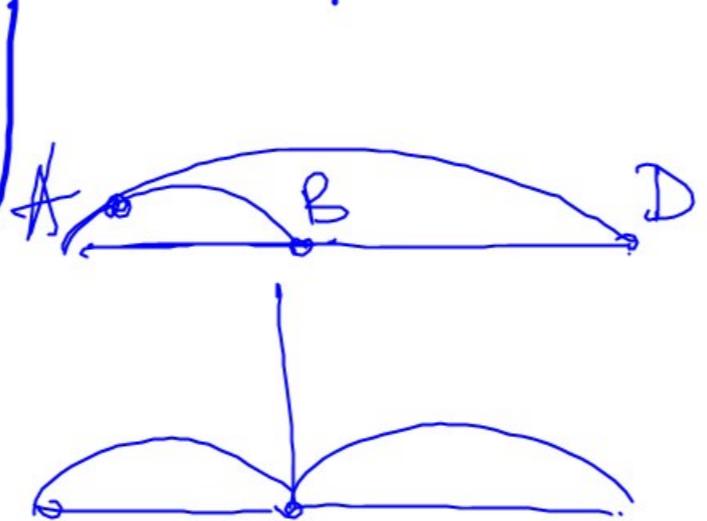
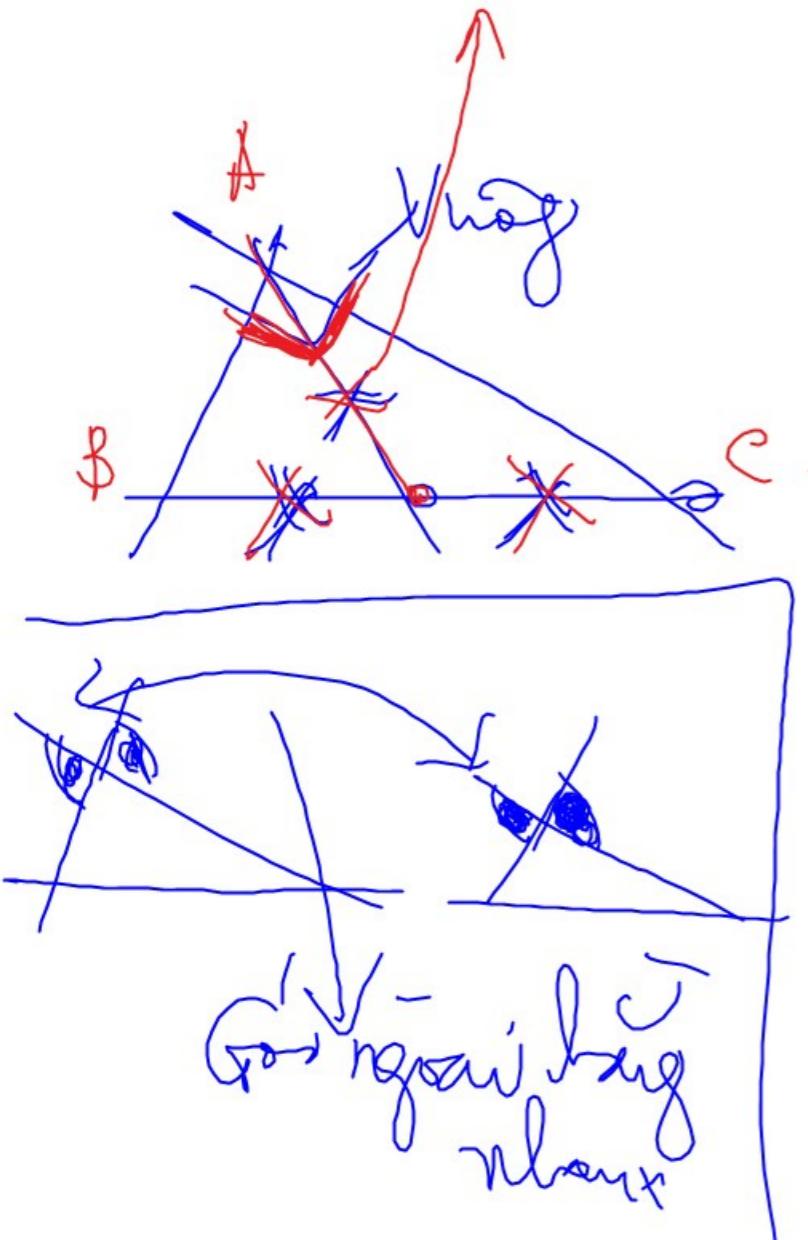
Connection

Say mênh

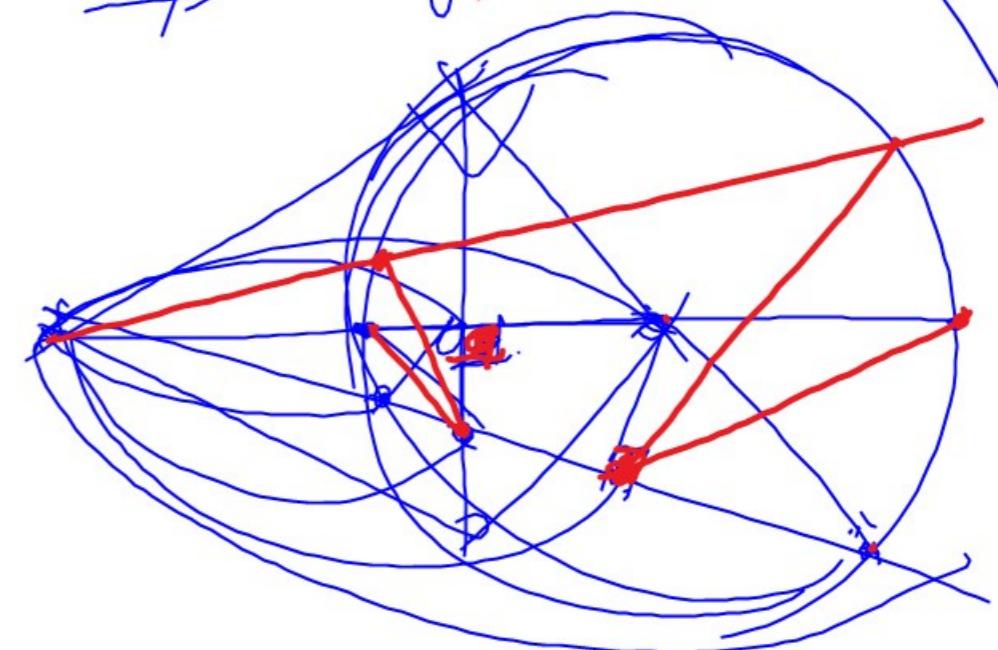
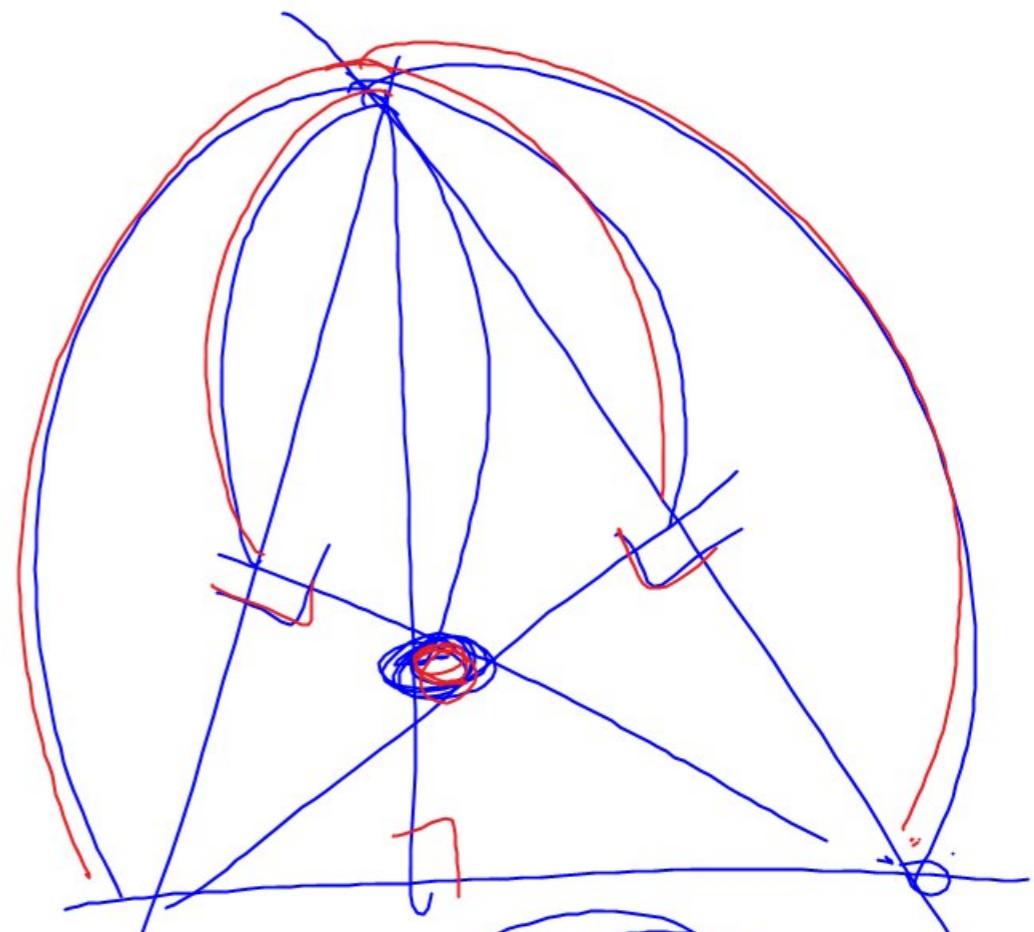
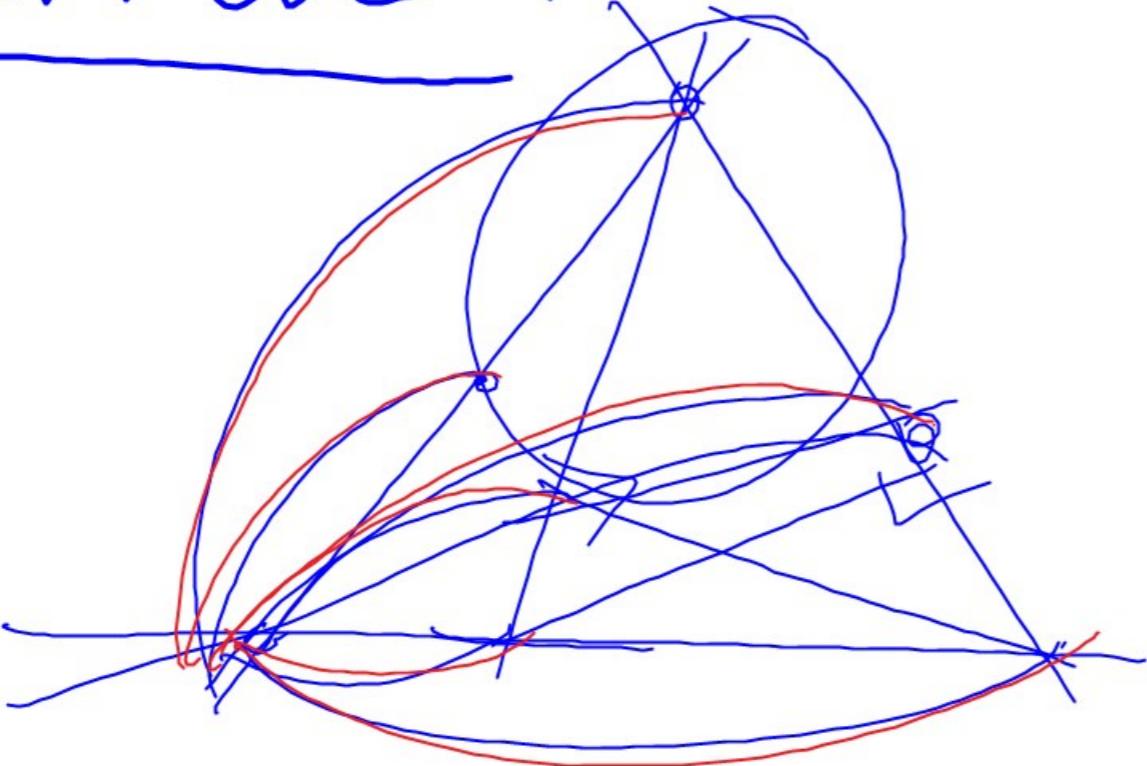
Điểm lồi



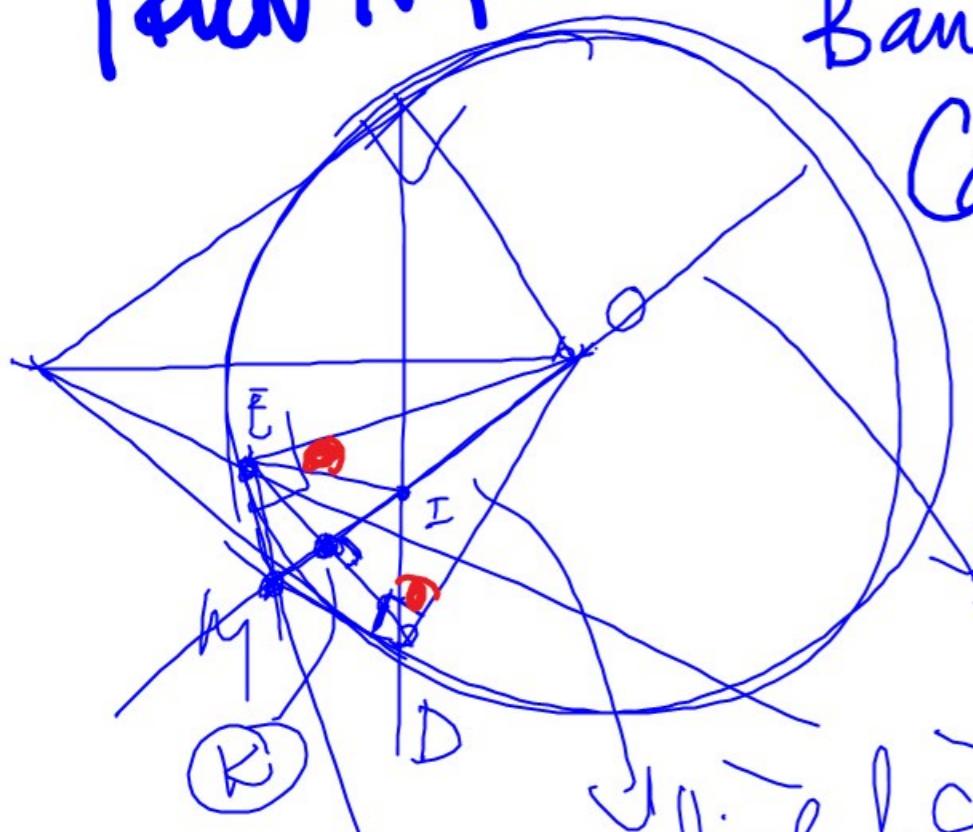
① Parten



① Parten



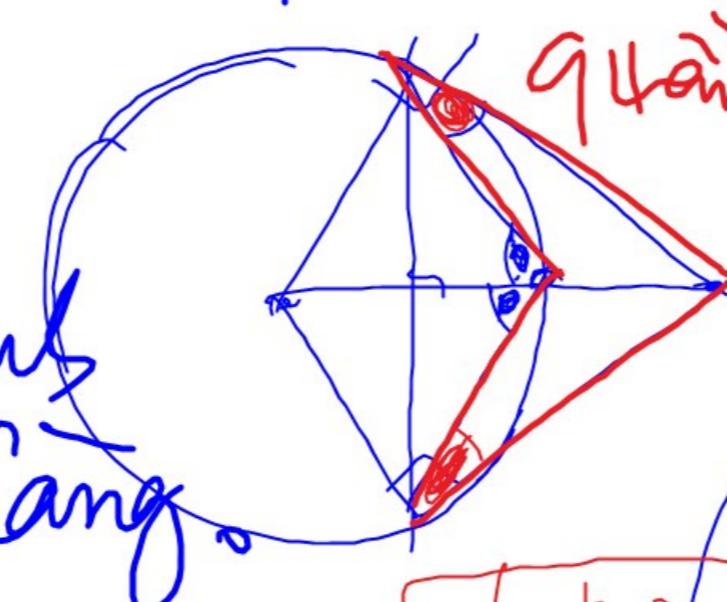
① Partner  
Partners  
Partners  
Ba



$$\Delta EPO = \Delta DIO.$$

$$\Delta^{\text{MEI}} = \Delta^{\text{MPI}}_{\infty}$$

$$\Delta KIE = \Delta KIP.$$



quản

$$\Delta SAO = \Delta SBO$$

$\Rightarrow SBO = 90^\circ$

Doing  
True.

Jing bang nham

I. Mefistofel

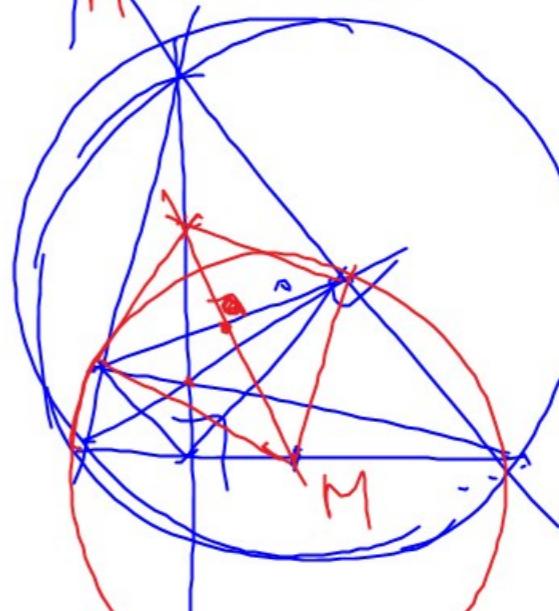
dim bue  
Tans DAB

$$\text{CHI} = \text{CnI}$$

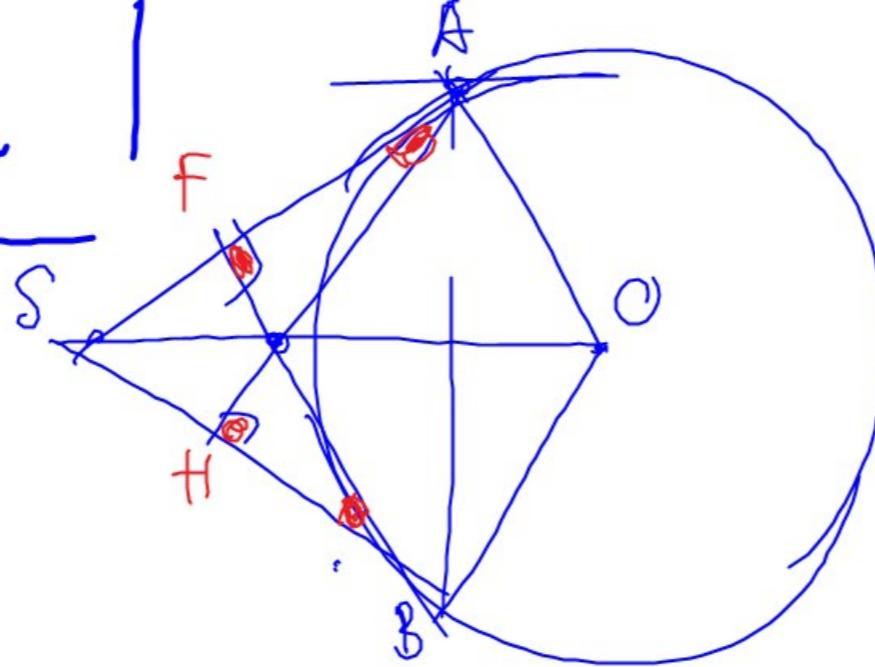
## ~~Officeamic~~

## DEFINITION

1) (2 good things  
that), s.

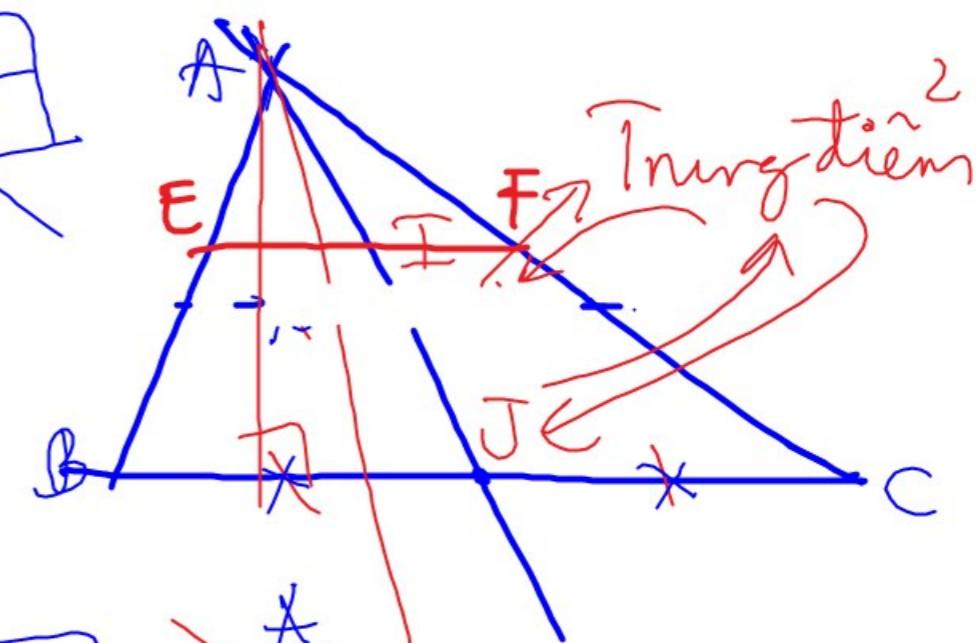
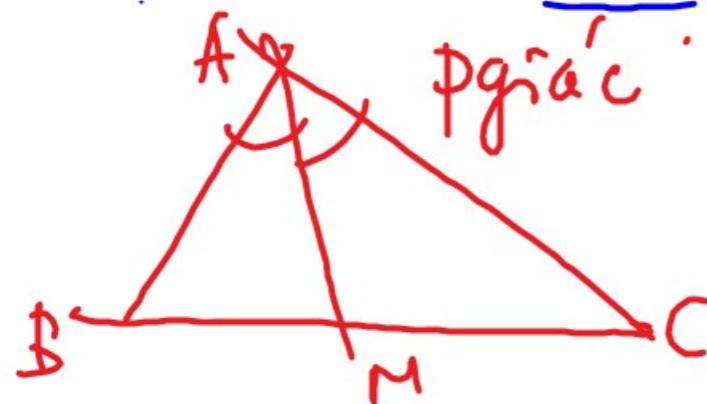


① Parten  
TAUNTRAU



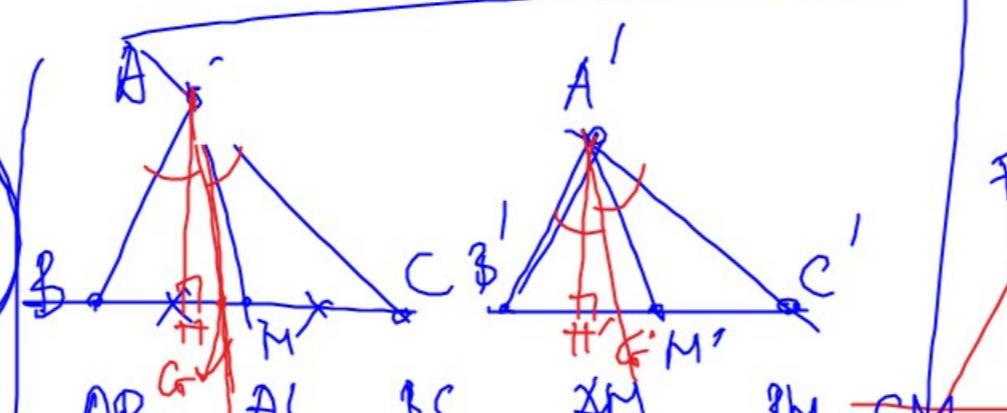
# ① Parthen Thales.

~~Tales~~



$$\frac{S_{ABC}}{S_{A'B'C'}} = \frac{\frac{AH \cdot BC}{2}}{\frac{A'H' \cdot B'C'}{2}} = K$$

(K)



$$\frac{AB}{A'B'} = \frac{AL}{A'C'} = \frac{BC}{B'C'} = \frac{XM}{A'M'} = \frac{BM'}{B'M'} = \frac{CM}{C'M'}$$

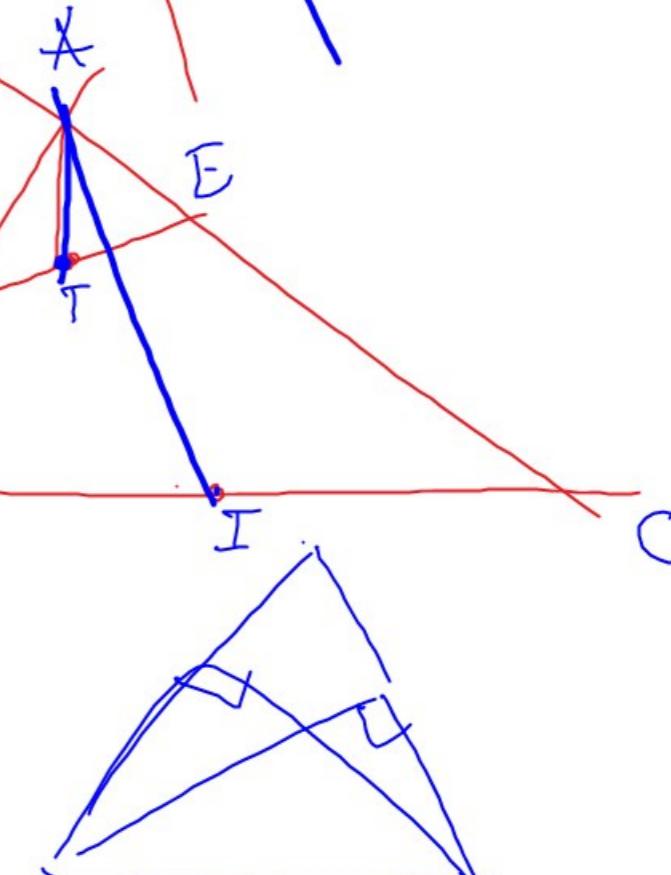
$$= \frac{AH}{A'H'} = \frac{AG}{XG}$$

S  
CV

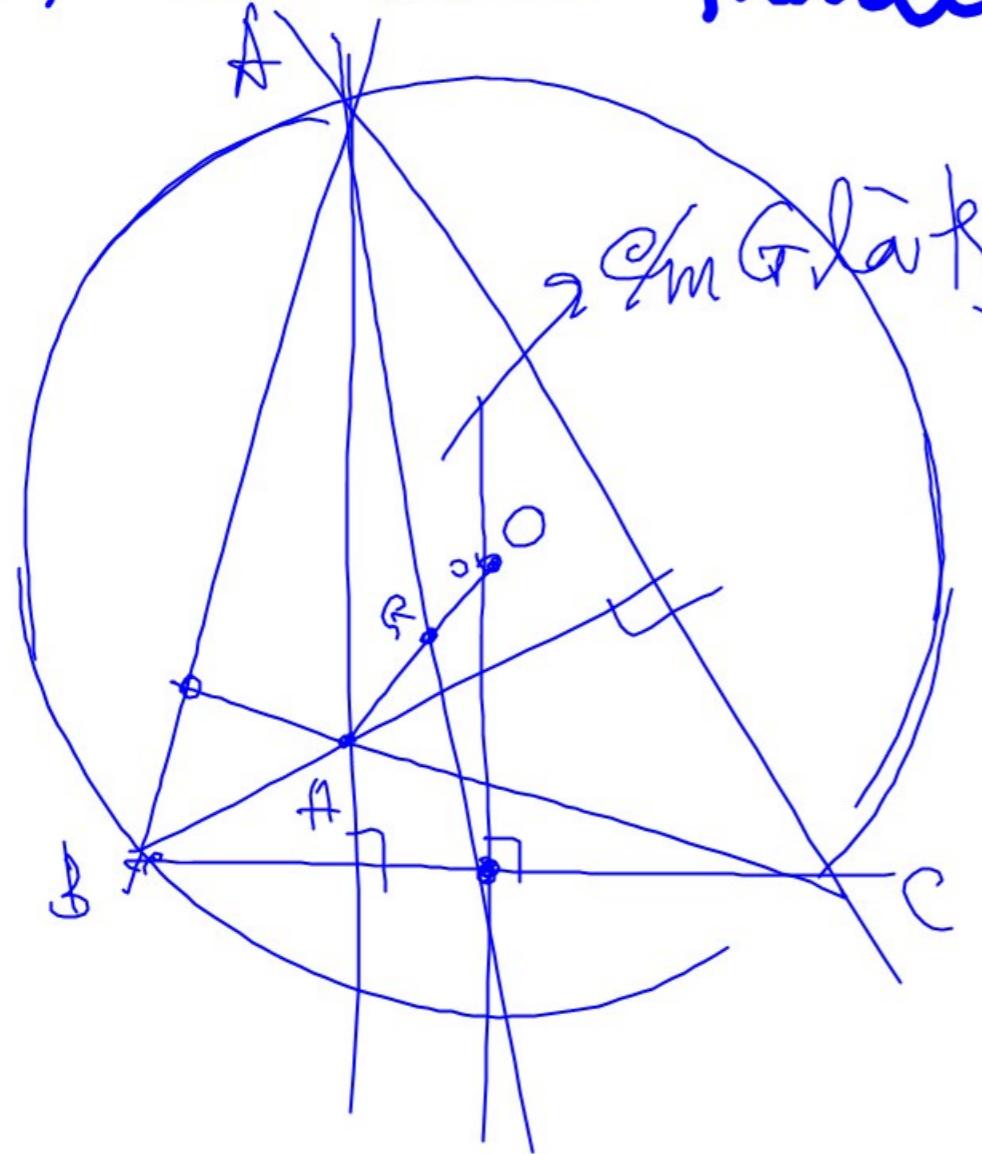
$$\frac{CV_{ABC}}{CV_{A'B'C'}} = \frac{ABfBCfDC}{A'B'+B'C'+A'C'} = K$$

$$\frac{CV_{ABC}}{CV_{A'B'C'}} = \frac{AB+BC+AC}{A'B'+B'C'+A'C'} = K(AB+BC+AC)$$

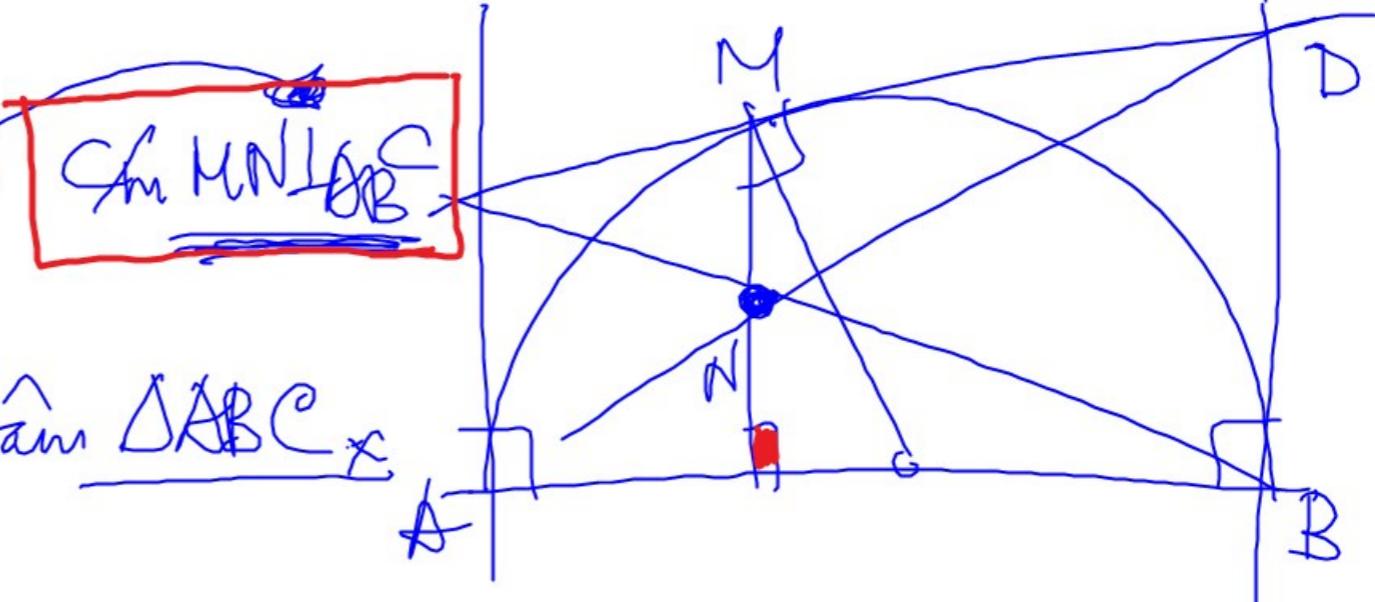
$$= \frac{AB+BC+AC}{A'B'+B'C'+A'C'}$$



① Partner Charles



Chú ý: Để kết quả bản SABC x



① Giảm 2 tam giác đồng dạng:

GT:  $T_{123} \quad AB \cdot CD = r \cdot \odot$

BIEESTIC  
BIDUEETC

① Mô ra 2 tam giác:

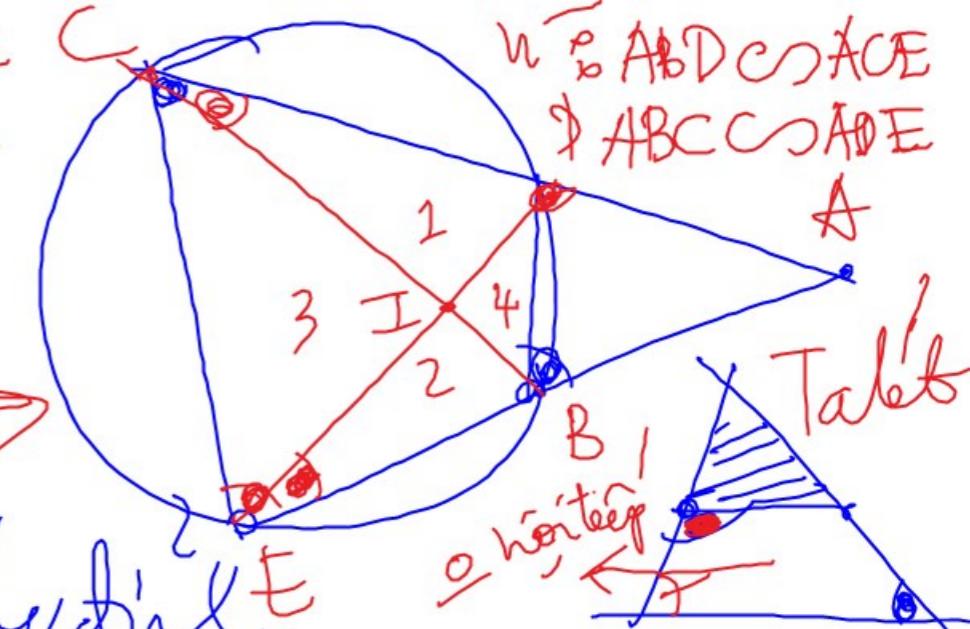
② Xác định điểm trung位  $\Rightarrow$  Chia ra tam giác đồng dạng

③ Chứng minh:

① 2 góc tương ứng bằng nhau (hoặc 1 góc nêu là tam giác vuông)

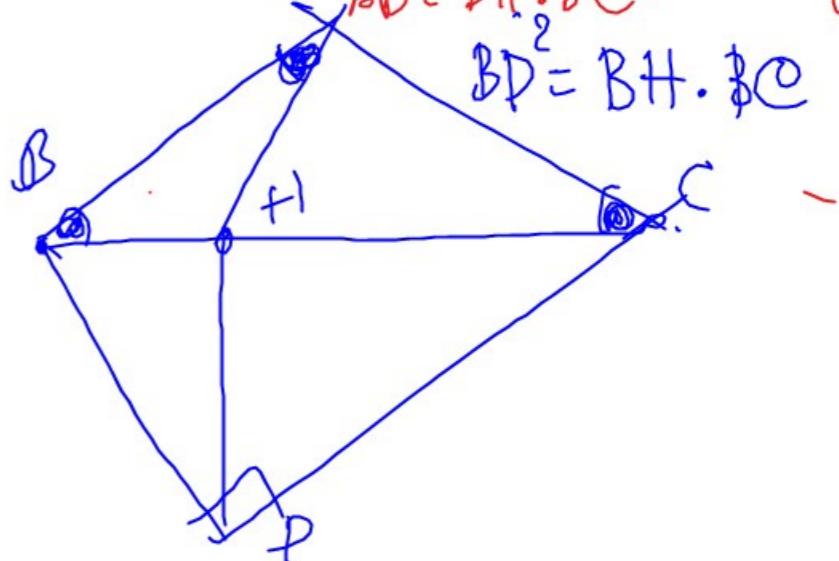
② 1 Góc và 2 cạnh kề góc đó

tỷ số

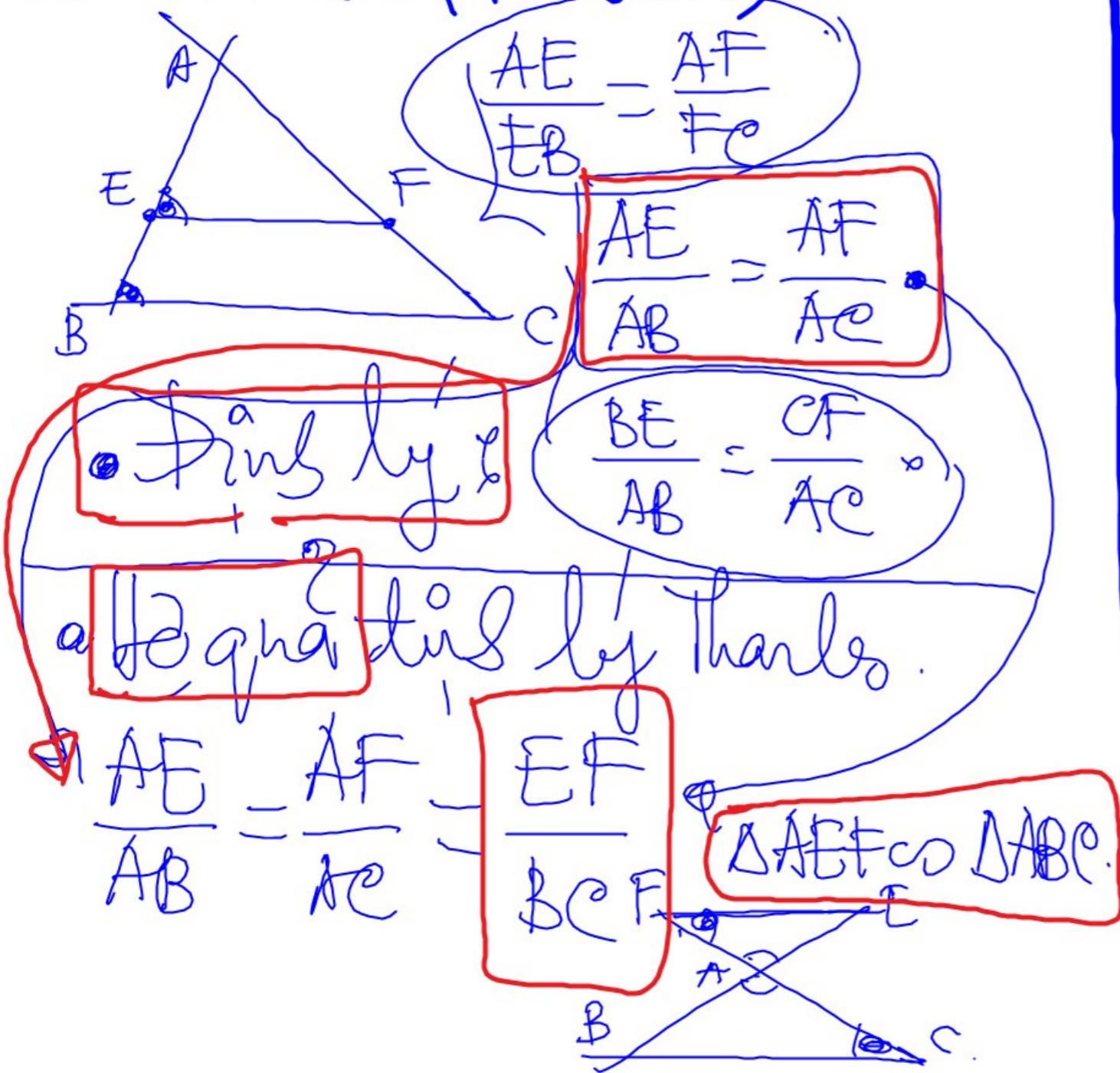


$\frac{AB}{BC} \cdot \frac{CD}{AD}$   
 $\frac{AB}{BC} \cdot \frac{CD}{AC}$

HTLA  
 $BB = BH \cdot BC$   
 $BD^2 = BH \cdot BC$



# ① Charles (Tales)



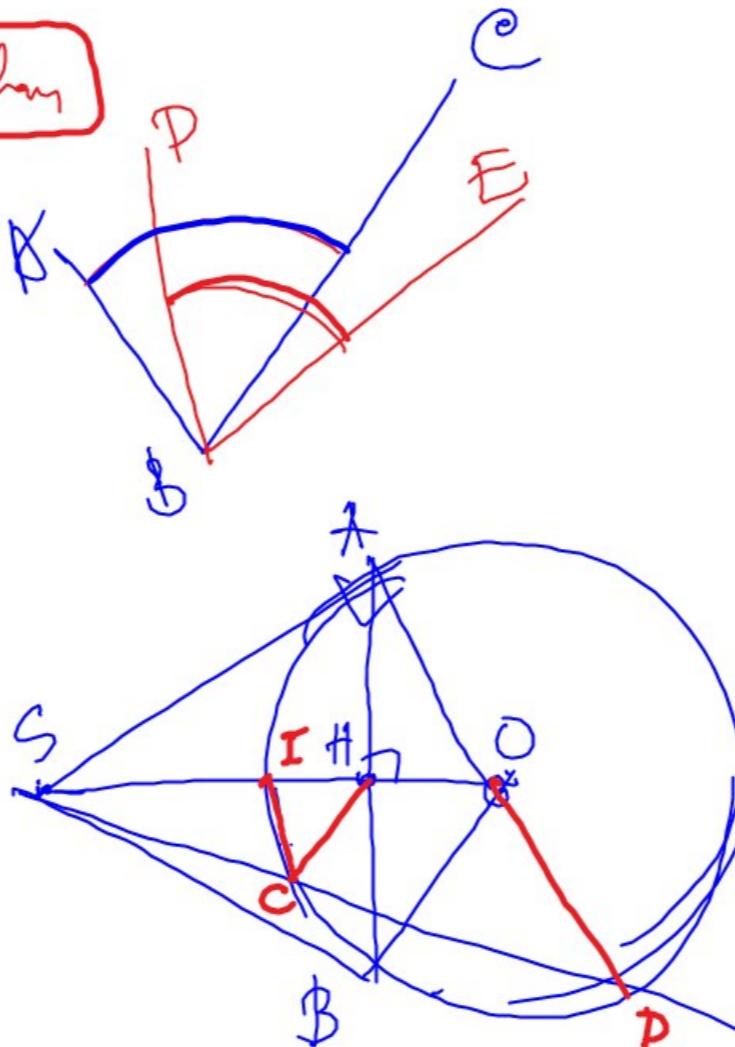
# ② Chứng minh 2 tam giác bằng nhau

## ② 2 góc bằng nhau:

Tri giác: Độ dài

- Góc bằng nhau vuông góc hoặc //
- 2 góc nội tiếp / tiếp tuyến là dài  
(góc + tam)
- 2 tam giác đồng dạng bằng nhau
- Cung chung / bài 1 góc  
(Còn nhau)  
(Hình)

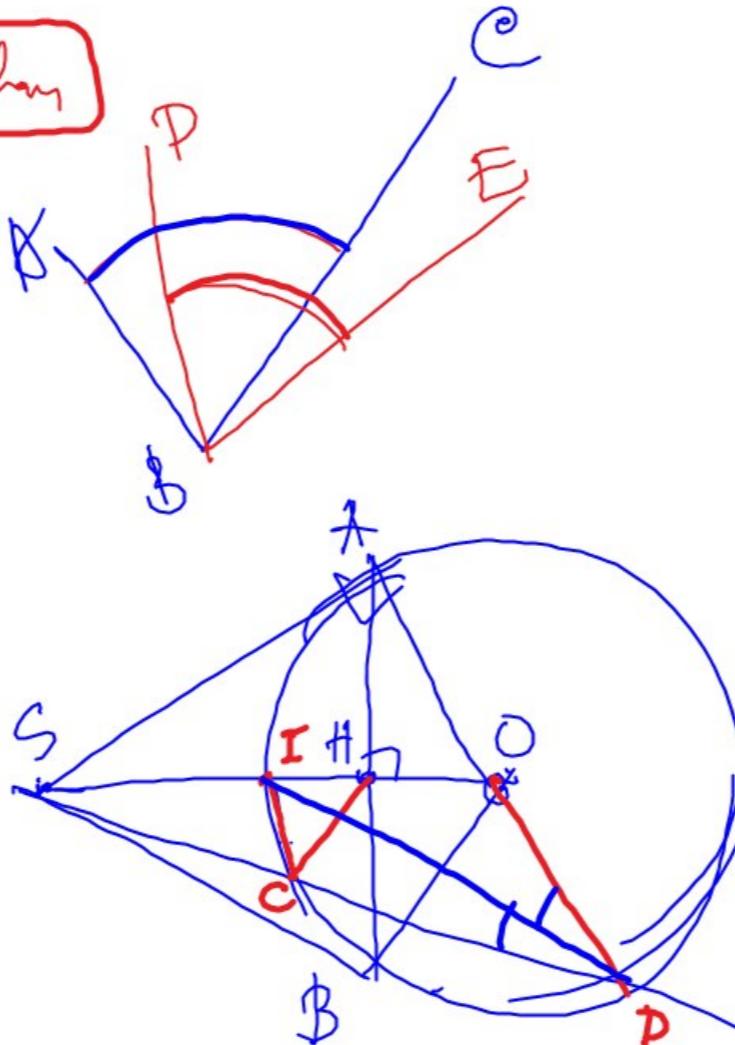
CM góc thay qua **CUNG**



## ② 2 góc bằng nhau:

Tiendoi • Đối đỉnh

- Góc bằng nhau với góc khác //
- 2 góc nối tiếp / tiếp tựa nhau //
- 2 góc so le / góc kín (góc kín)
- 2 tam giác đồng dạng bằng nhau
- Cung chung // bù 1 góc



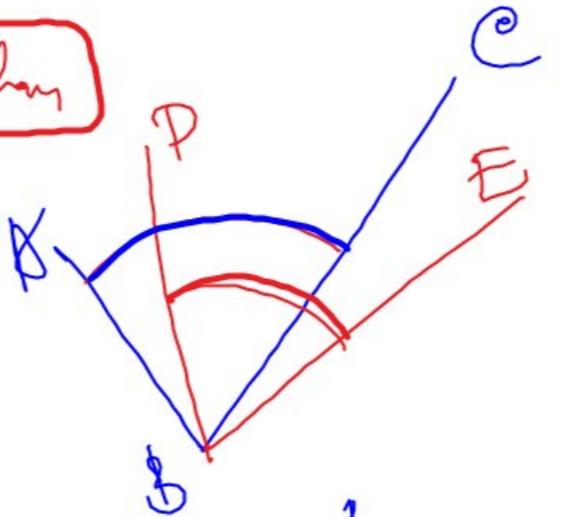
CM góc thay qua CUNG

## ② 2 góc bằng nhau:

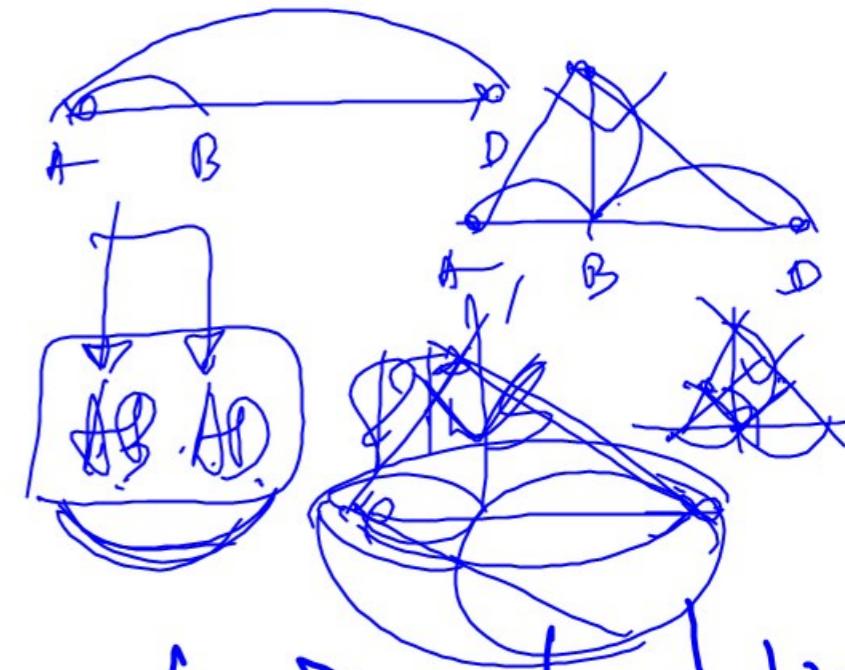
Tri giác: Đối đỉnh

- Góc bằng nhau vuông góc hoặc //
- 2 góc nối tiếp / tiếp tựa và dài  
(góc kín)
- 2 tam giác đồngхиay bằng nhau
- Tung phuy/bi 1 góc

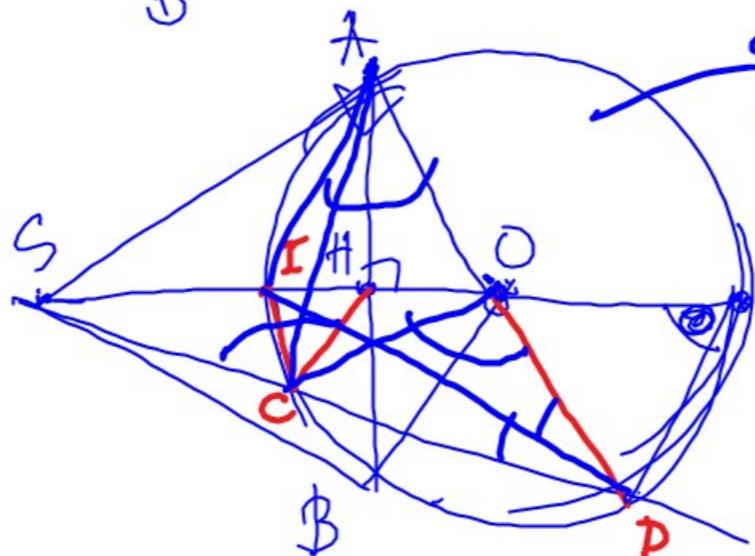
Còn nhau  
Hình 0



CM góc thay qua CUNG

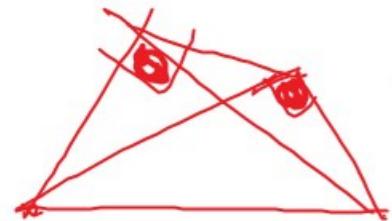


→ góc này =  $\frac{1}{2}$  góc kia  
— Ngoài | Frog

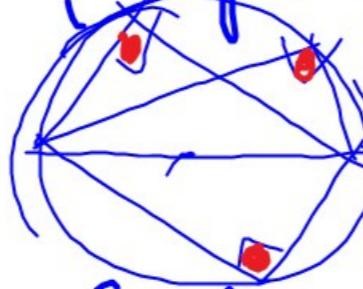


- So le tung / đối nិ (2 góc //).
- Tam giác cân / phân giác / đường trục

③  $\text{Ch}_m \text{Tú} \text{ gác nóc tiếp}$

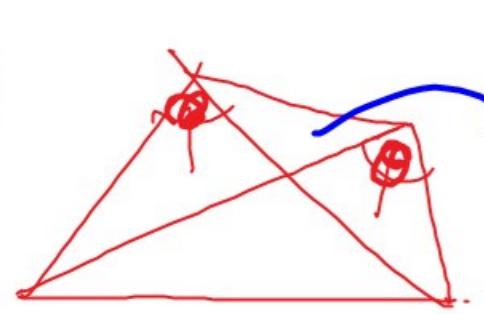


+

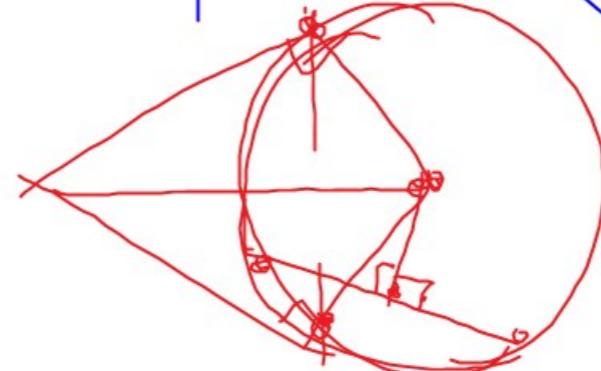
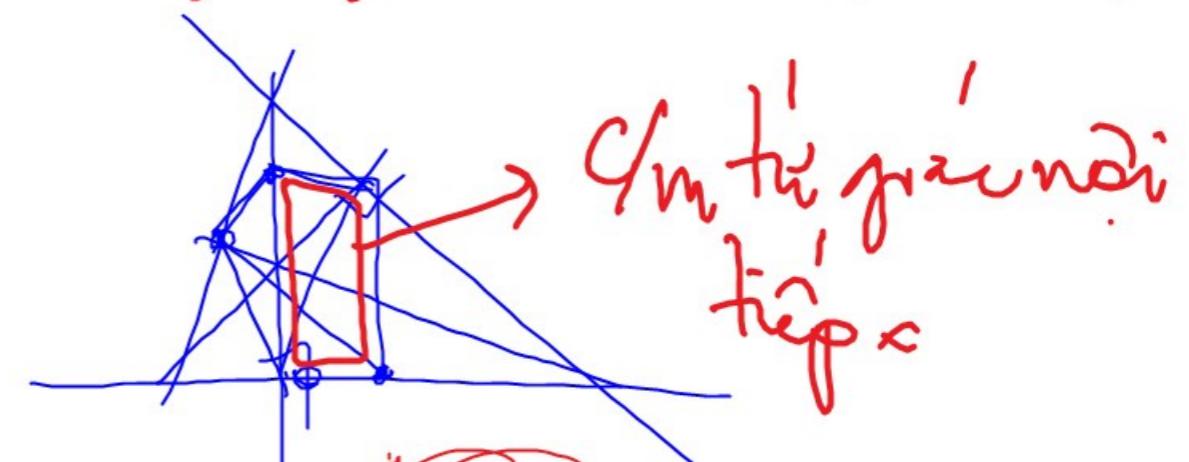
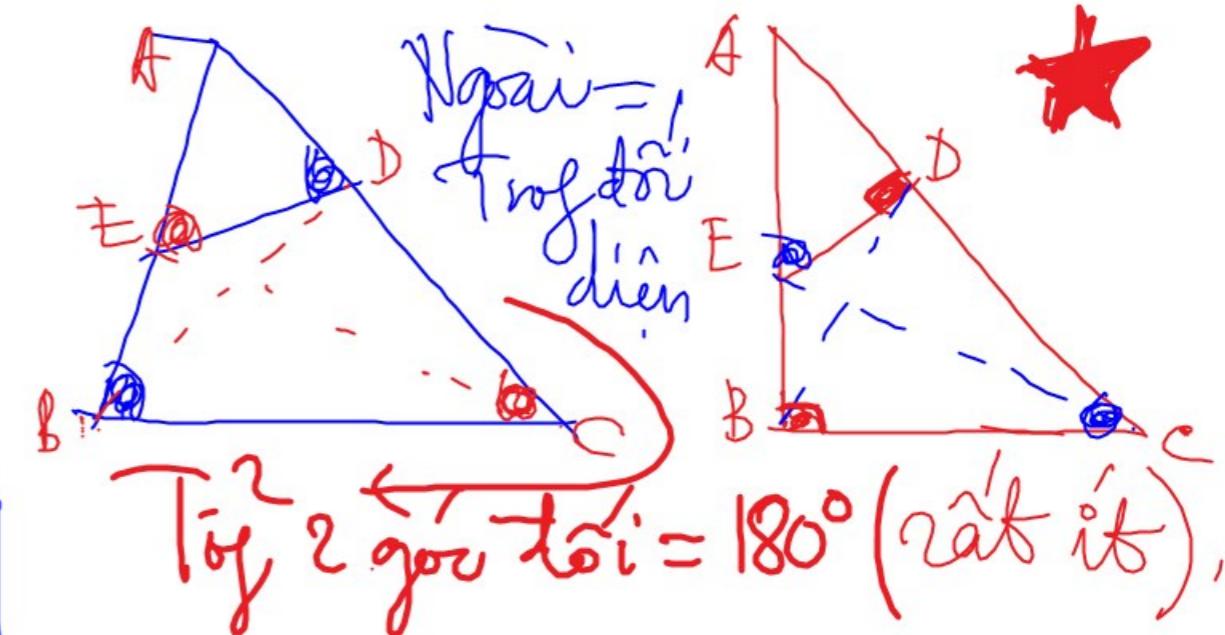
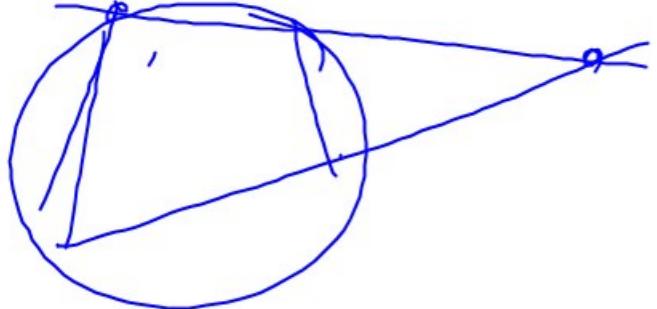


= 80%

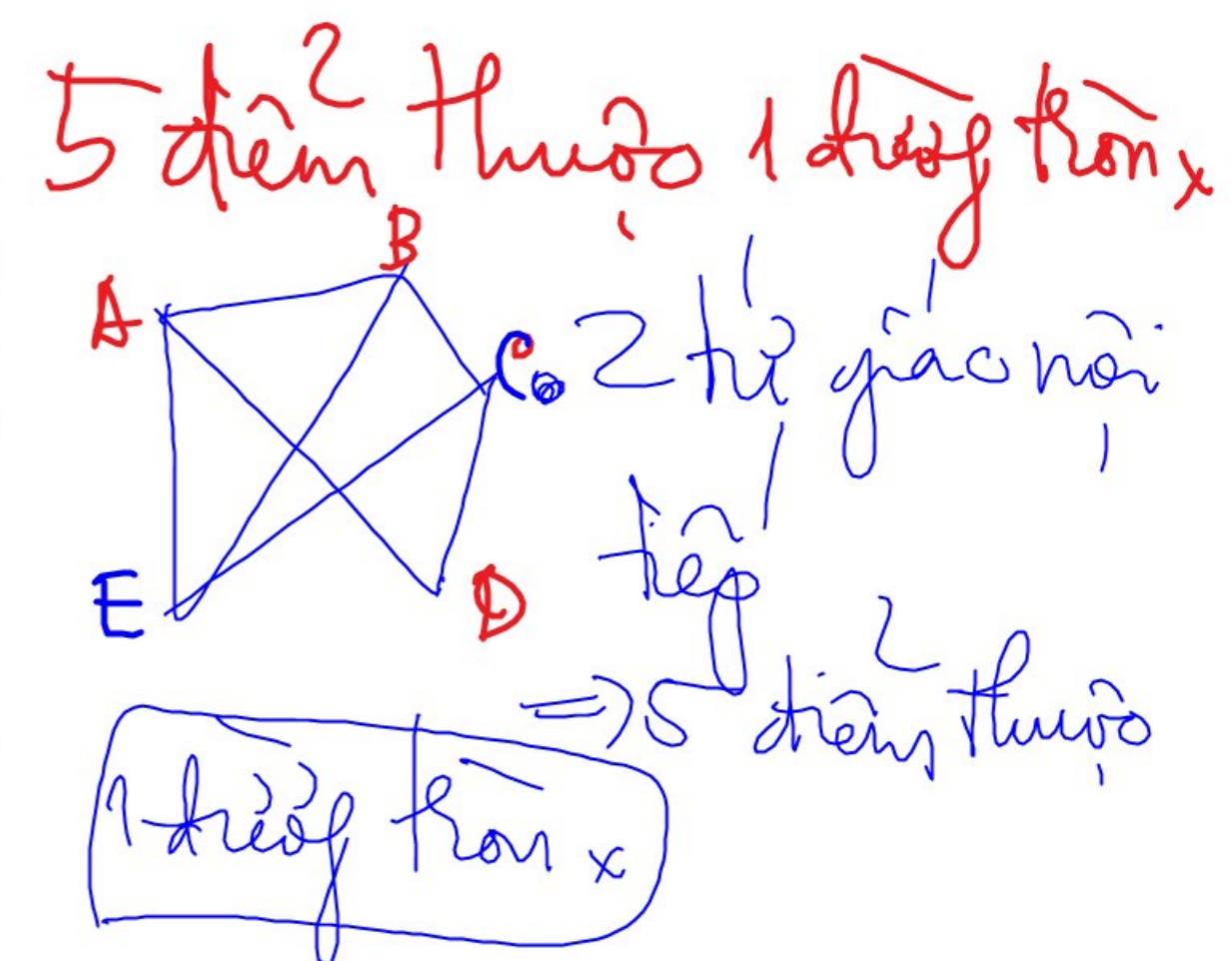
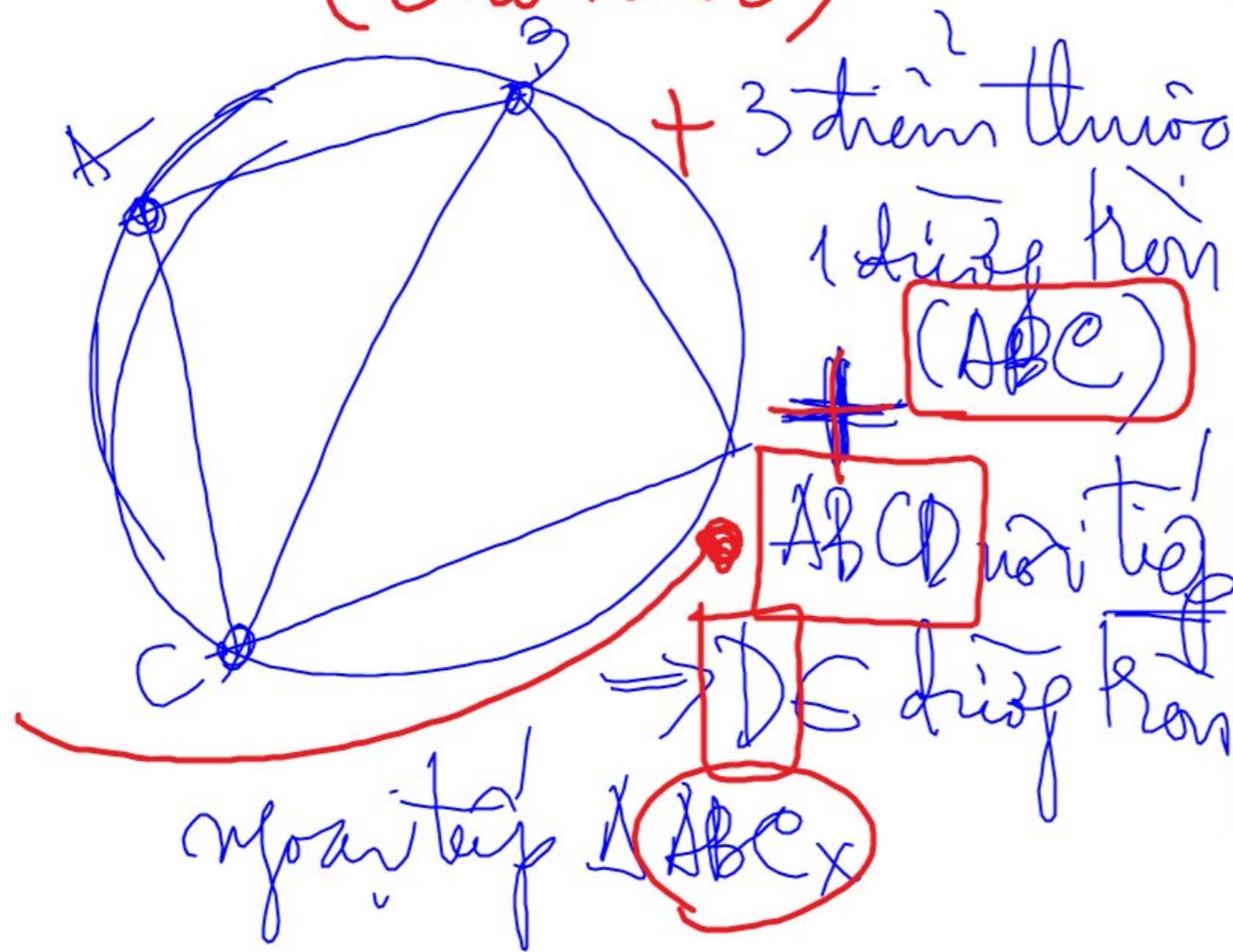
20%



→ 2 định liên tiếp



C/M 1 điểm thuộc đường tròn  
(chỗ kíss)



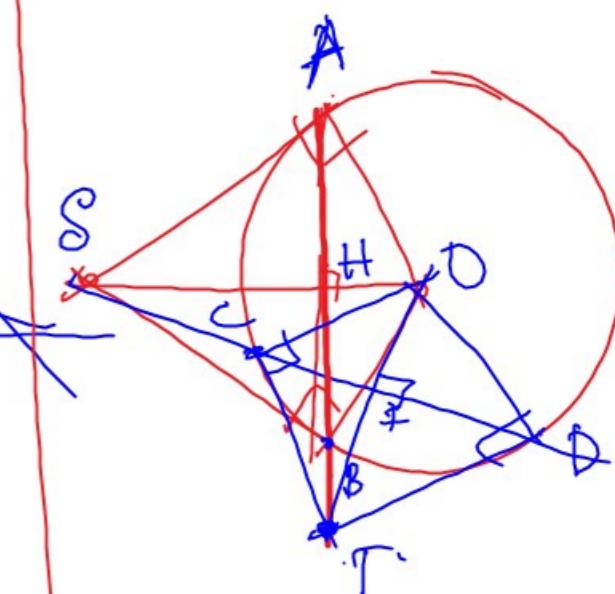
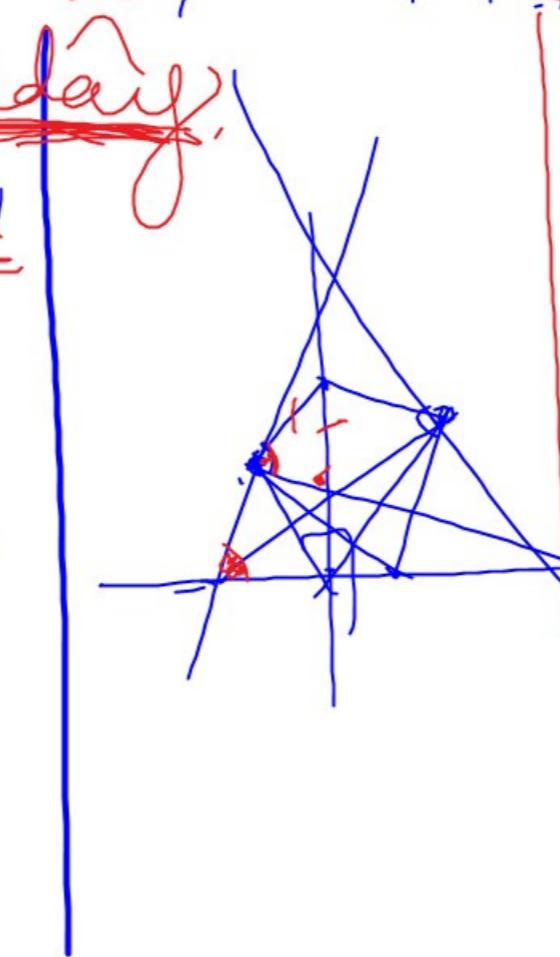
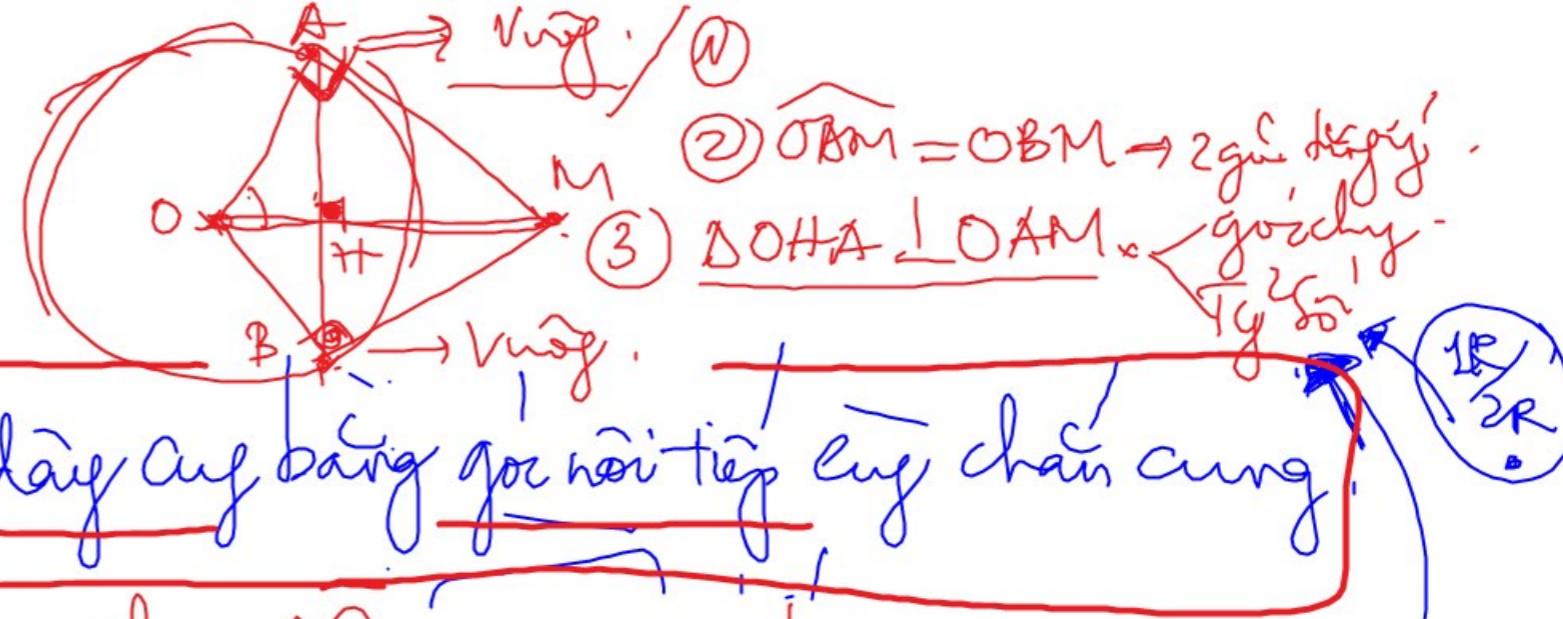
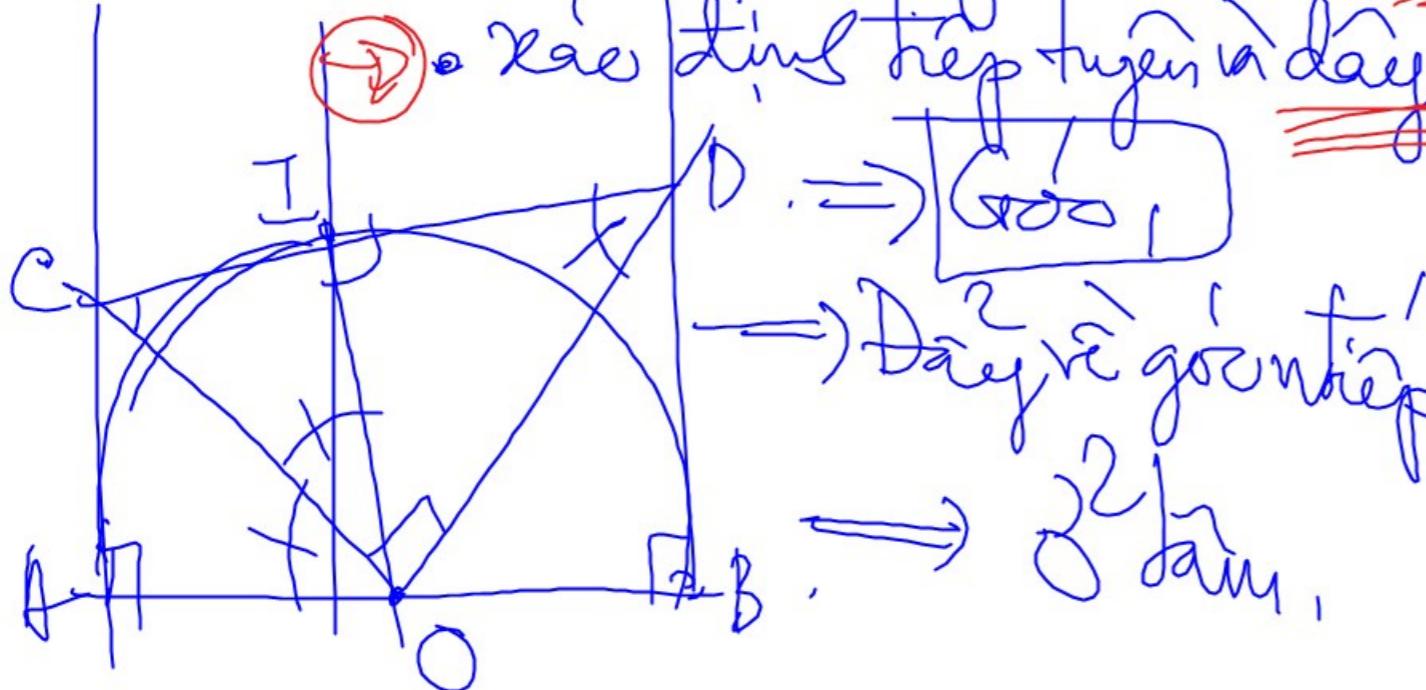
## ④ Sử Tiết truyện

① Vnogn goc dai tiep them ✓

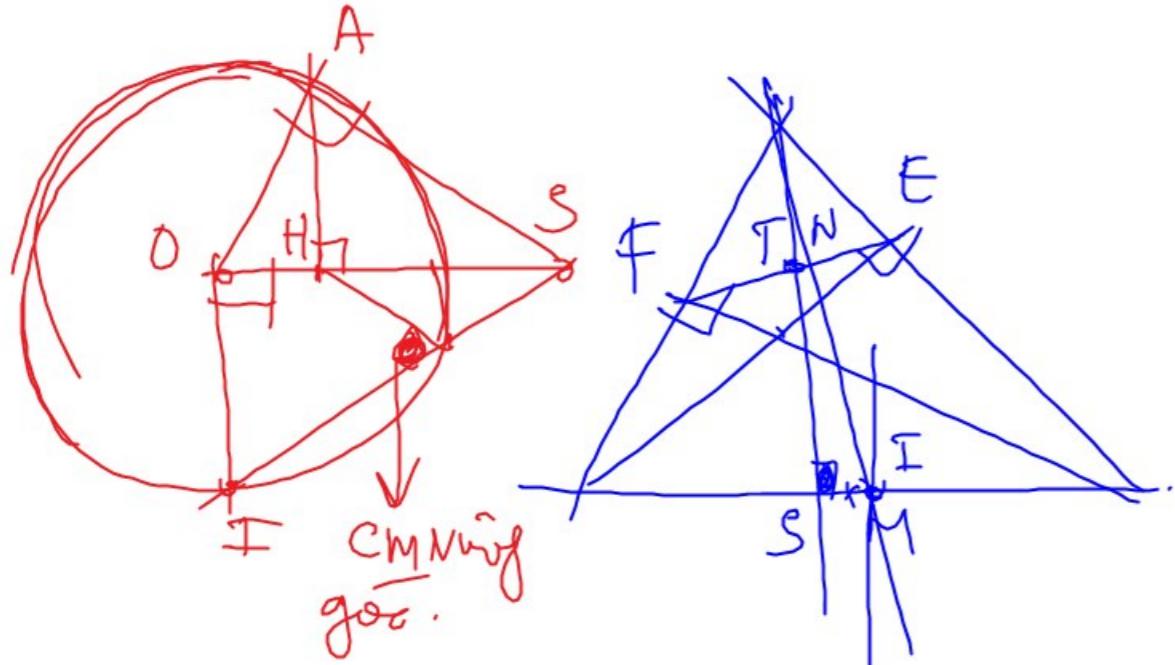
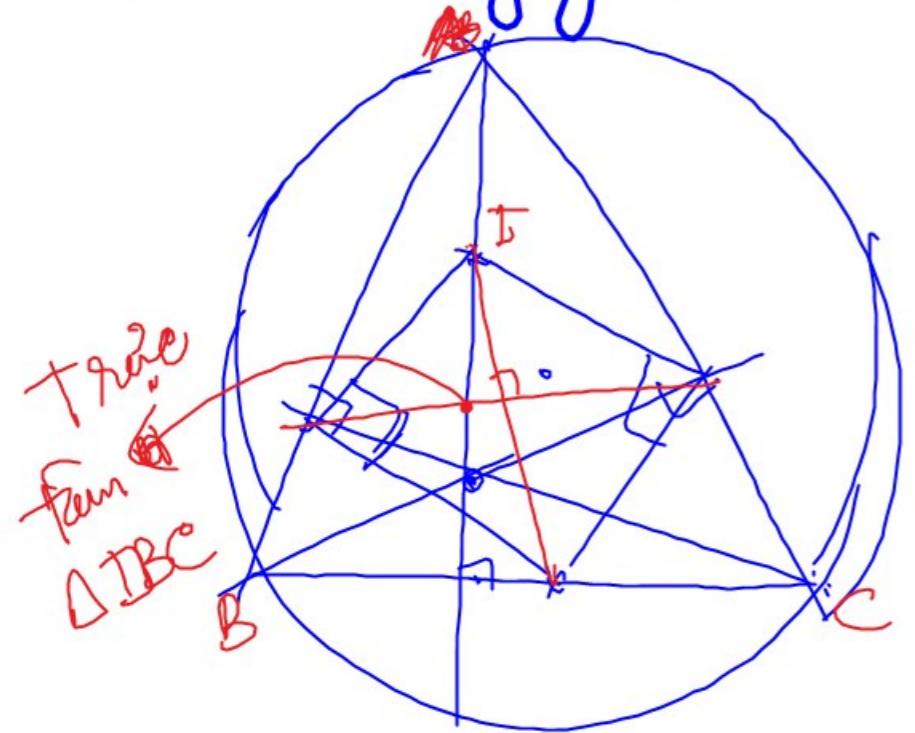
② Gõ das bài tiếp tuyến và dày ứng bằng gõ nối tiếp cùng chấn cung

- ④ • Xác định đúp kín: chondri

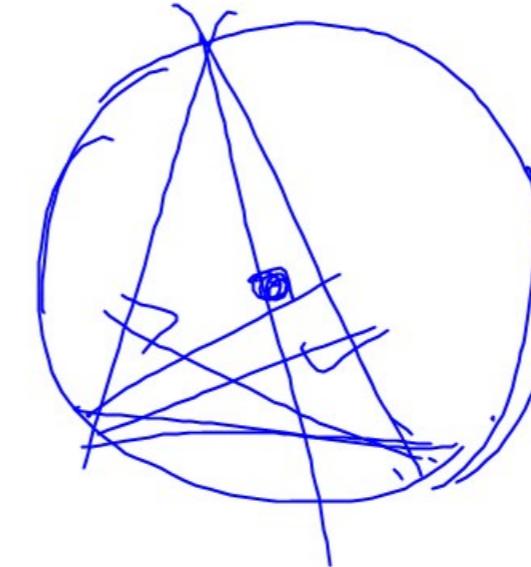
④ • Xác định hép tuyến là dài:



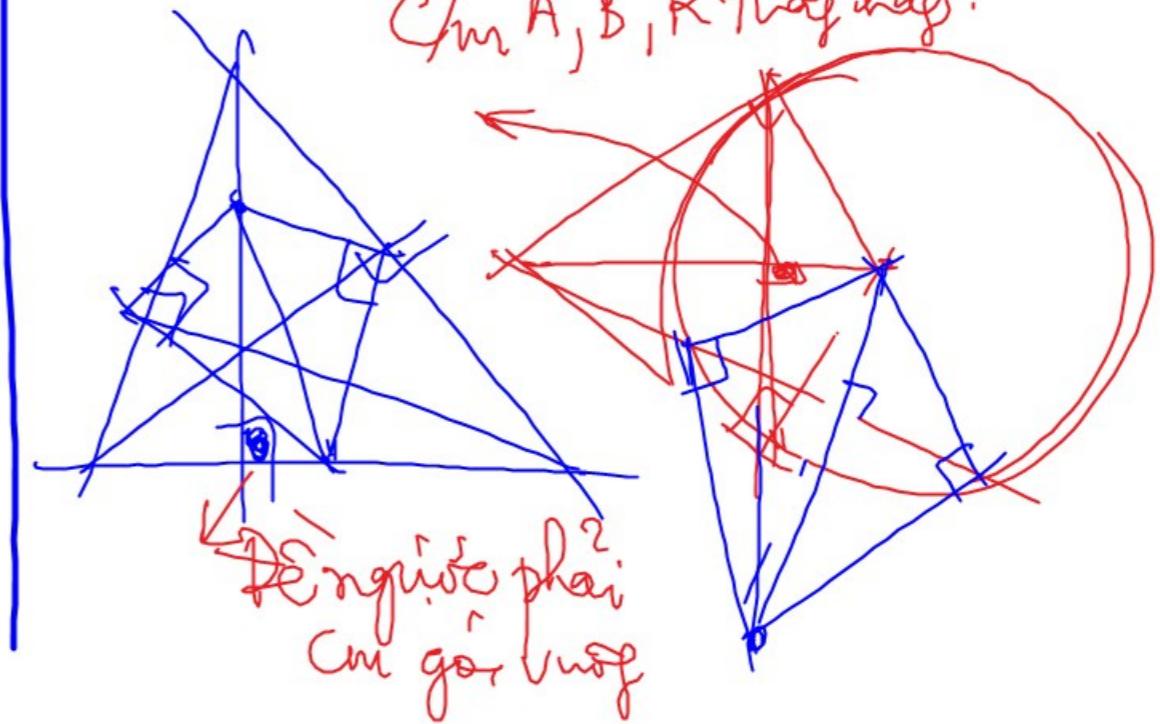
⑤ Cm Vnogn goc



K<sup>2</sup> l'hé t.n! tuyen.



Cm A, B, K thay hæg.



## ⑤ Cách Vẽ Kép

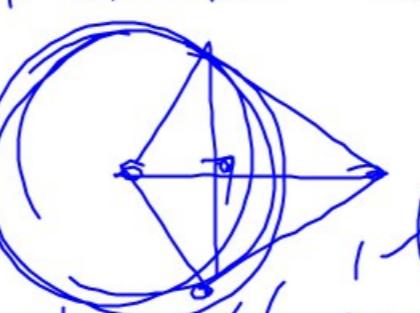
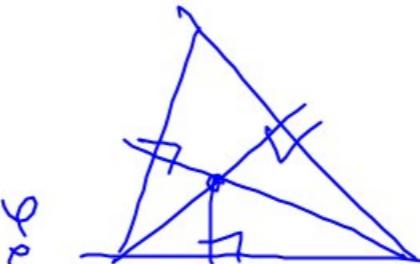
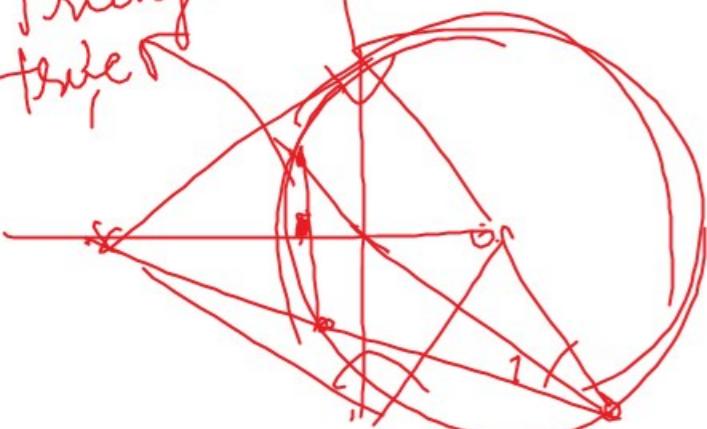
Giai tích 3 khía Cao

Điều kiện trước

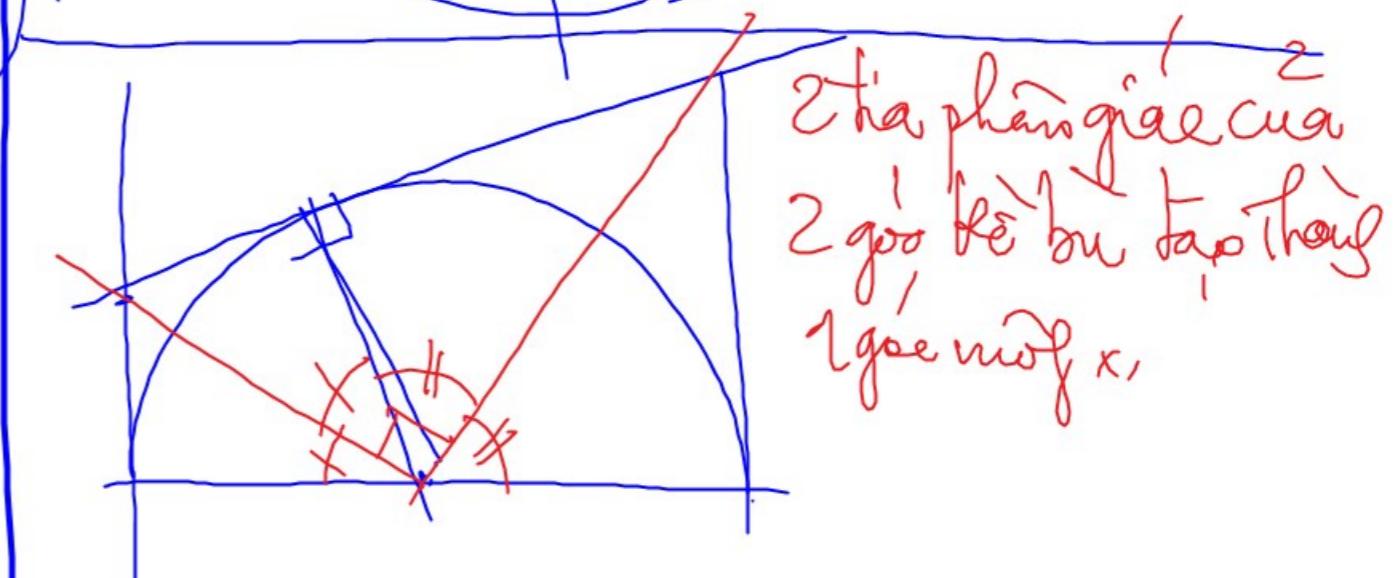
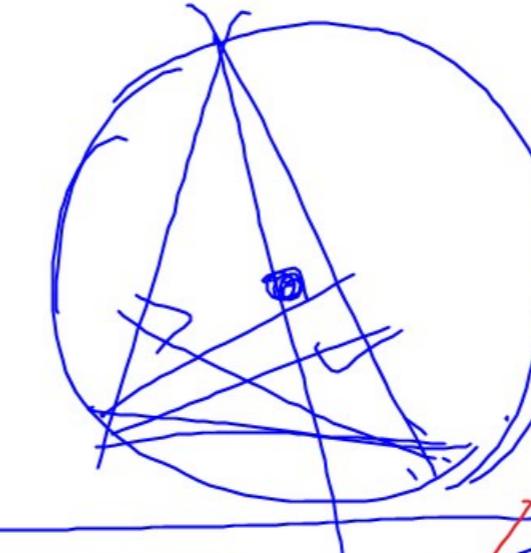
Điều kiện sau với Cao

Phân giác  
Suy ra  
Khía góc x

Triangular



Kết luận: t.n! tuyến.



2 tia phân giác của  
2 góc kề nhau tạo thành  
1 góc mow x,

⑤ 9/m Vnogor'j: SIMSON.

⑥ Tính số  $\frac{AD}{AB} \cdot \frac{AB}{AC}$

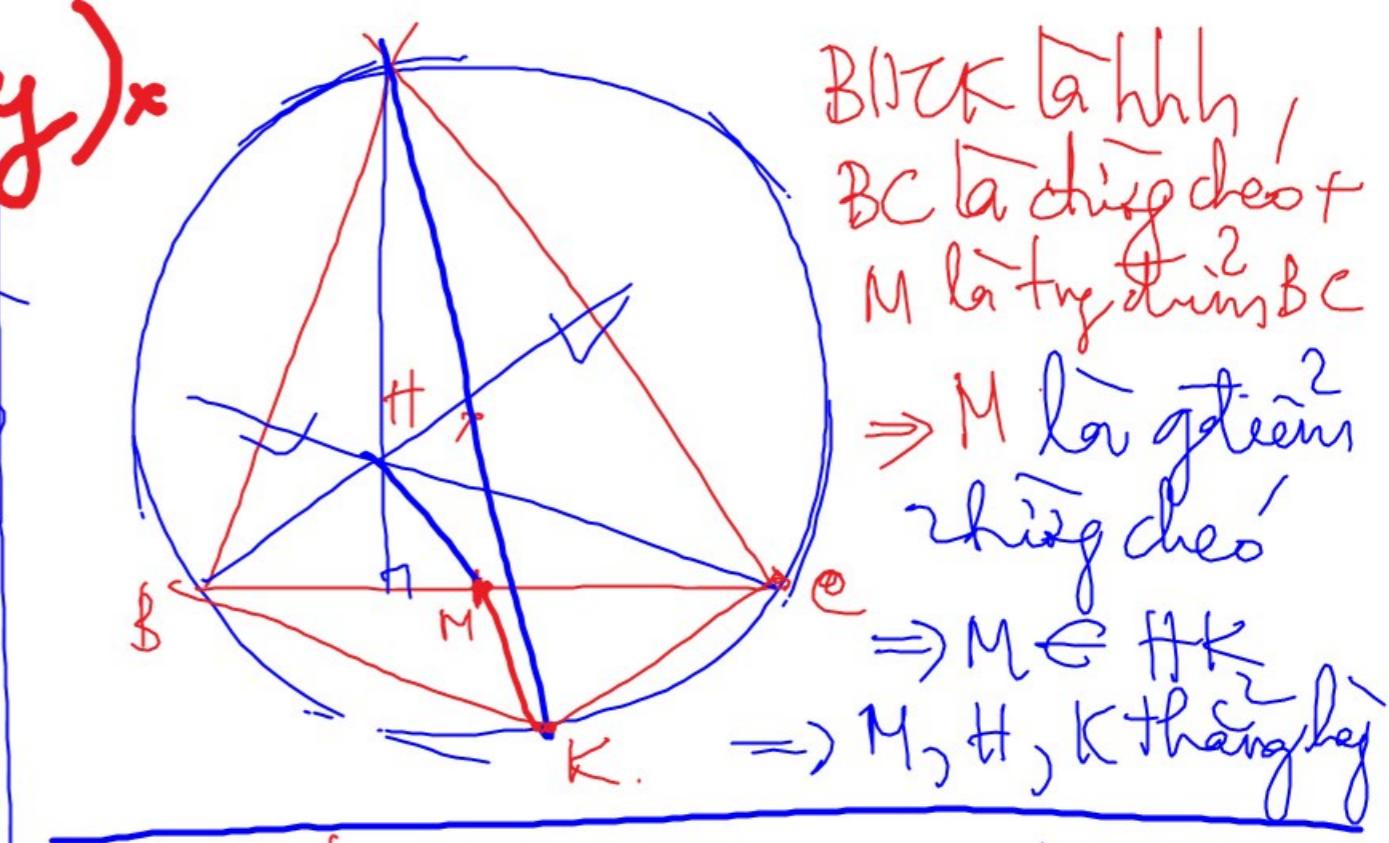
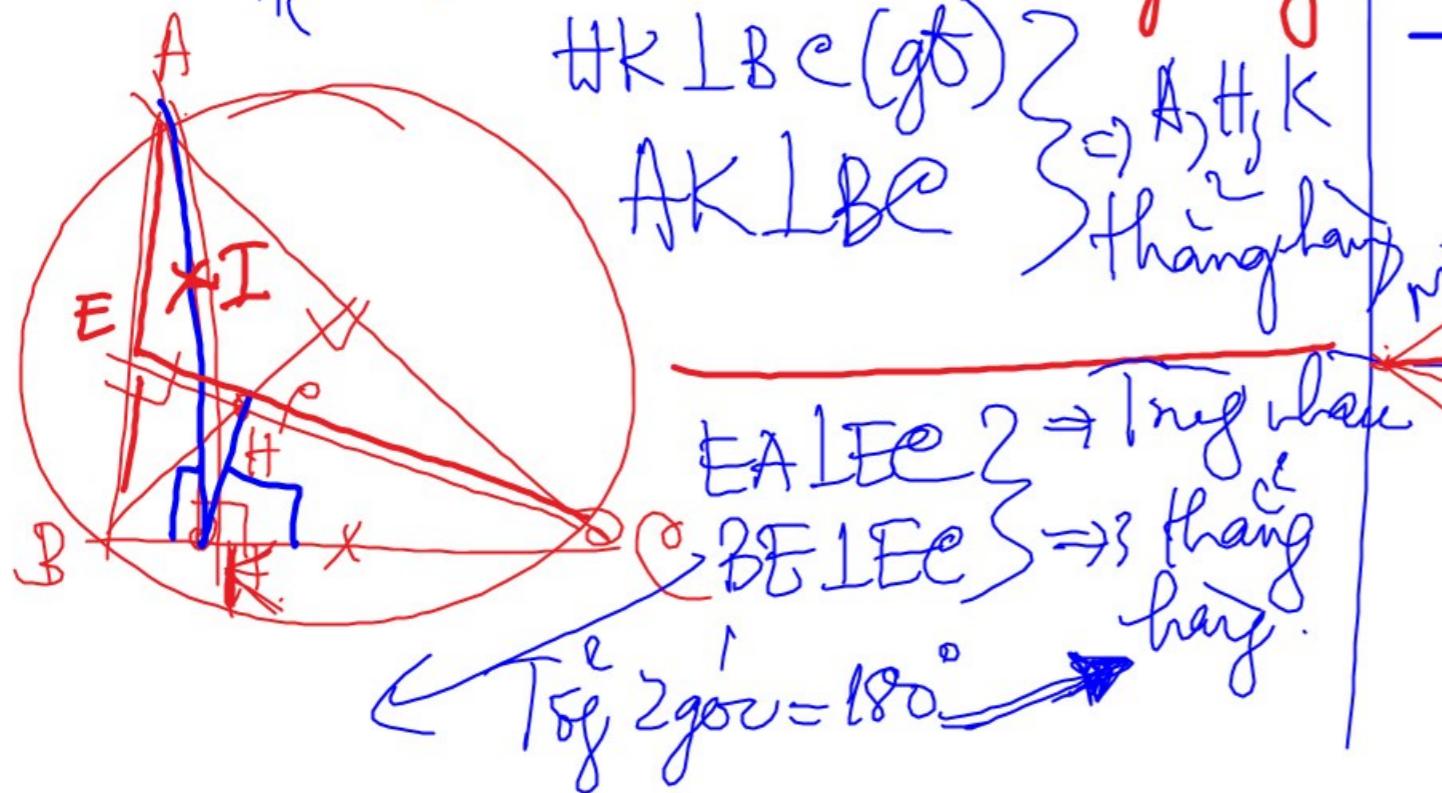
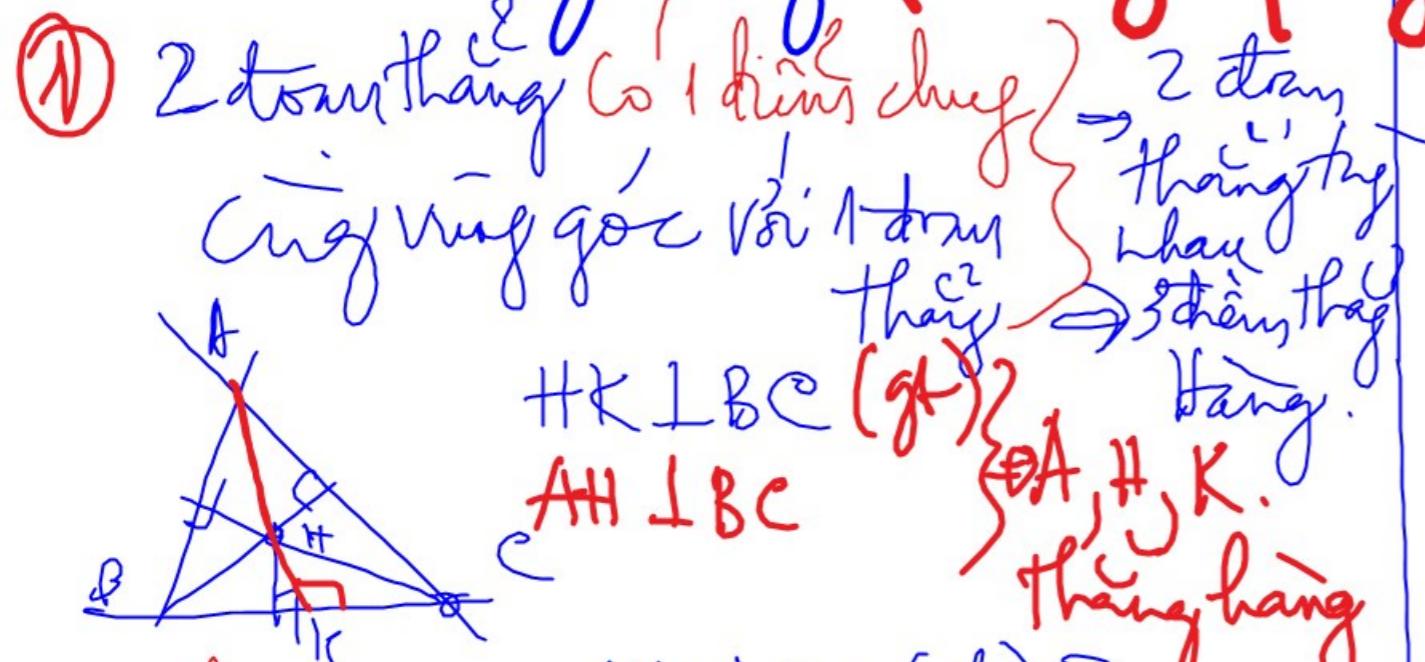
• Phép tính // Hỗn hợp

• Tam giác đồng dạng

• K/HAE  $\frac{AD}{AB} = \frac{AE}{AC}$   $\Rightarrow$  Dãy tỷ số bằng nhau.

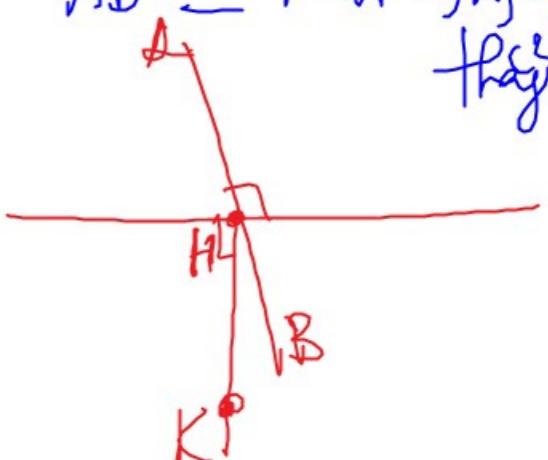
• Dãy các cạnh tỉ,

(7) Ym thang hàng. (Đ證 quy)



$AB \perp OM$  tại H  
 $KH \perp OM$  tại H

$AB \cong KH \Rightarrow A, B, K$  thẳng hàng.

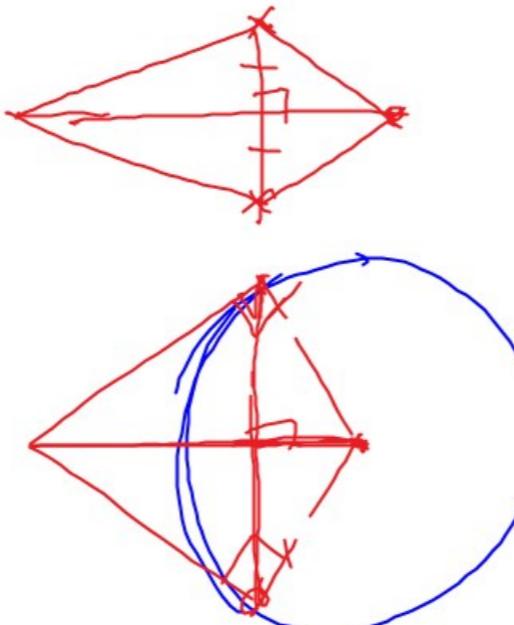
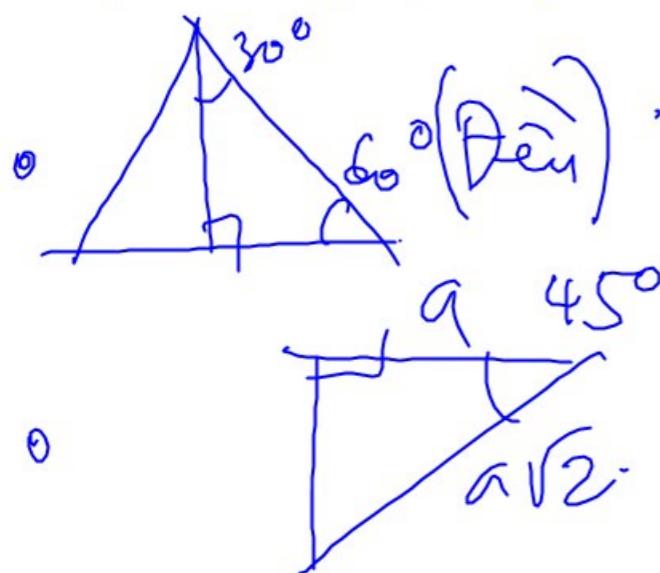
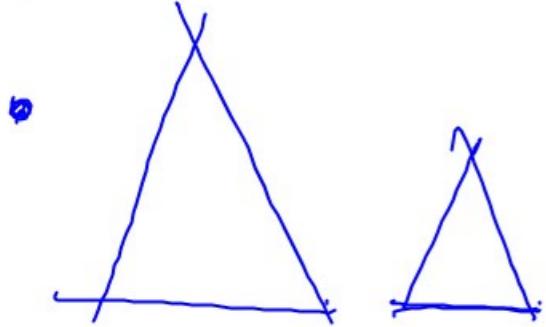
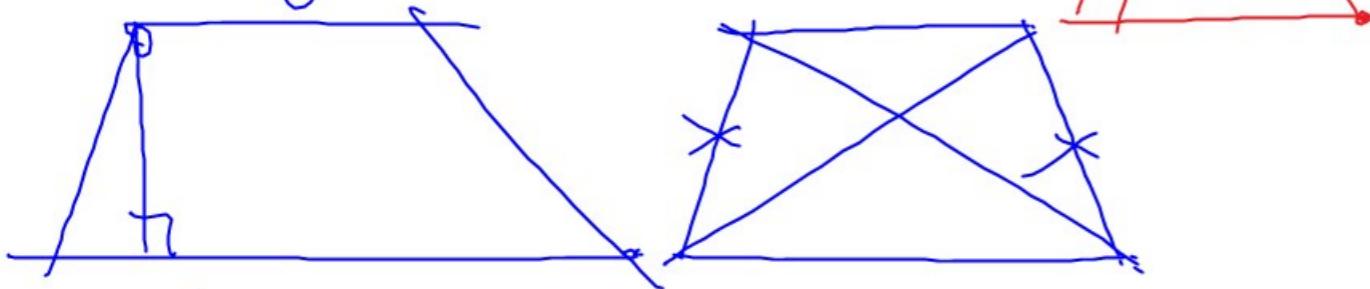


⑤ Giai bài có kết hợp tính toán:

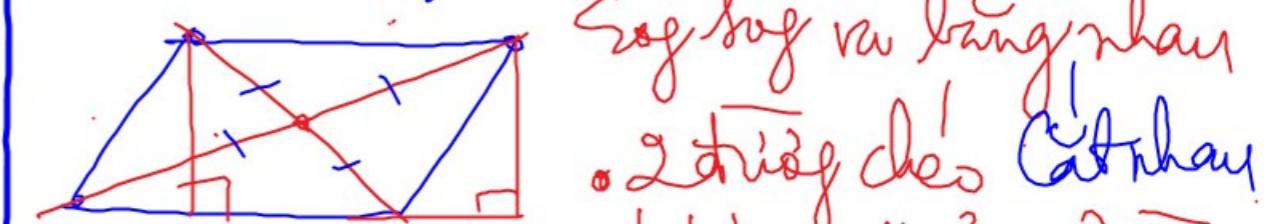
⑤ Giai bài có kết hợp tính toán:

# Cách tính Căn bậc 2

① Thang

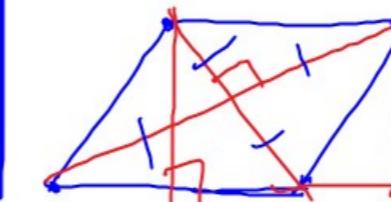


• Bình hành / Chính方形:



$$\bullet S = \frac{h \cdot d}{\text{Thoi}}$$

• Thoi / Vuông:



• 2 cạnh đối  
Song song và bằng nhau

• 2 đường chéo cắt nhau  
tại trung điểm 2 đường.

$$\bullet S = \text{dài} \times \text{rộng.}$$

• Thoi Same as Bình hành

• Vuông Same as  $S/n$ .

• Thoi = h Bình hành + 2 cạnh

Ké = nhau.

• 2 đường chéo vuông góc tại trung  
điểm mỗi đường

• Bên Cạnh = bằng nhau x